

NĂM THỨ TƯ — SỐ 158, GIÁ 0\$10

THỨ BẢY 18 MARS 1939

NGÀY NAY

TIN CÁC BÁO — Hôm thứ sáu 10 Mars tại Khâm-thien, một bọn hơn 50 người Khách trai trẻ, khỏe mạnh chạy sang là để trốn di linh chống Nhật đã vô cỗ đánh người Annam một cách rất anh hùng và độc đoán.



Dắt Pún à ! Tả ló !!

Lu'ō'ng Nghi Bồ Thận

(Một thứ thuốc bồ thận: kiên tinh, cỗ khí hay nhất xứ này)

Ở thế kỷ thứ 20 này, về phần nam giới, trong số 100 người thì có đến 90 người có các bệnh ở Thận. Hoặc bởi « thụ bầm tiễn thiên bất túc », hoặc bởi chiếu lồng dục quá độ, hay không hiểu cách vệ sinh mà thành bệnh :

BẠI THẬN — Mờ mắt, ủ tai, rìu đầu, rụng tóc, đau lưng, buồn mòn chân tay, tiêu tiện vàng... Chỉ dùng 1, 2 hộp thuốc « Lu'ō'ng nghi bồ thận » số 20 của Lê huỵ Phách, khỏi hết các bệnh, người khỏe mạnh hơn lên, tốt cho đường sinh dục.

MỘNG TINH — Nằm ngủ tưởng như mình giao hợp với đàn bà mà tinh khí xuất ra, bởi thận yếu không cỗ được tinh khí, dùng 3 hộp thuốc « Lu'ō'ng nghi bồ thận » số 20 bồ thận, cỗ khí, khỏi hẳn bệnh mộng tinh.

ĐI TINH — Không cứ lúc nào mà tưởng đến tinh dục thì tinh khí đều tiết ra, bởi tâm hối da nhiệt mà sinh bệnh. Dùng « Lu'ō'ng nghi bồ thận » số 20 kèm với Chuyên Trị Bồ Tâm số 23, bồi bồ tâm, thận, kiên tinh, cỗ khí, khỏi hẳn bệnh đi tinh.

HOẠT TINH — Khi giao hợp tinh khí mau xuất quá, bởi ngũ tạng đều yếu mà thân tạng lại yếu hơn cả dùng « Lu'ō'ng nghi bồ thận », được kiên tinh, tăng sức khỏe, khỏi bệnh hoạt tinh, chắc chắn như vây.

TINH KHÍ BẤT SẠ NHẬP TỬ CUNG — Tinh khí ra rì rì không

mạnh, nên hạt tinh không vào túi tử cung, nên người đàn bà không có thai được. Dùng « Lu'ō'ng nghi bồ thận » đưa: nội điều n hư ý

BỆNH LIỆT DƯƠNG — Gần đàn bà mà dương không cường, hoặc những người tuổi trẻ mà không thí h tình dục (dương rụy)... đều dùng « Lu'ō'ng nghi bồ thận » này, thận khí được sung túc, khỏi bệnh Liệt dương, bệnh Dương Nug.

SAU KHI KHỎI BỆNH PHONG TÌNH — Bởi trong khi có bệnh dùng nhiều thứ thuốc cung phạt hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bê, ủ tai, chảy nước mắt, rụng tóc, đau mỏi thân thể, tiêu tiện vàng, có ít vẫn, què đầu uốt... dùng « Lu'ō'ng nghi bồ thận » bồi bồ thận khí, các bệnh khỏi hết.

Thuốc « Lu'ō'ng nghi bồ thận » số 20 của Lê huỵ Phách, một thứ thuốc bồ thận bào chế rất công phu, có vị phái tẩm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phái chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thận khí, và làm toàn bằng những vị thuốc hảo hạng, chữa cho thận được sinh khí, cỗ tinh... Hàng vạn vạn người dùng qua đều công nhận thuốc « Lu'ō'ng nghi bồ thận » là một thứ thuốc bồ thận hay nhất ở xứ này. Có các bệnh ở Thận bắt cứ mới, lâu, nặng, nhẹ, dùng thuốc « Lu'ō'ng nghi bồ thận » số 20 của Lê huỵ Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc Lậu, Giang Mai Lê huỵ Phách hay nhất — Khỏi tuyệt nọc

Cứ nói đến Lê-Huy-Phách thì người ta nhớ ngay đến một nhà thuốc có nhiều món thuốc lậu, gang-mai đặc-lại. Lậu giang-mai bắt cứ mới lâu, nặng nhẹ, dùng thuốc Lê-Huy-Phách đều mau khỏi cả

LÂU MỚI MẮC : Bệnh Lậu mới mắc tức buốt, dai rắt, cường dương đau, ra mủ (co kní dai ra mủ, nồi hạch nứa)... Dùng thuốc Lậu số 70, trăm người khỏi cá trán, khỏi rất mau chóng. Giá 0p60.

LÂU KINH NIÊN : Hang ngay ra mủ, tiêu tiện trong đặc bát thường, hoặc những người phải đi phải lại 2, 3, lần... dùng « Lậu Mủ » số 10, khỏi hẳn bệnh Lậu kinh niên. Giá 0p50

GIANG MAI : Lở loét quai dầu, mề mào gà, hoa khẽ, nồi hạch, len

Nhà thuốc **LÊ HUỴ PHACH** N° 19 Boulevard Gia-long — Hanoi, Tonkin

TỔNG PHÁT HÀNH : M. TÔN THẤT XỨNG
119, Rue Gia-Long — Hué, ANNAM

Khắp các tỉnh Bắc, Trung, Nam, Ai-Lao, Cao-mèn đều có đại lý thuốc Lê-huỵ-Phach

BAZAR XUÂN NGA

181, Bd de la Somme — Saigon, COCHINCHINE

ĐỒ ĐỎ HAVANE 0.13 \$
ĐỒ XANH 0.06 \$

TUYỀN BUÔN TẠI
XÚ "AN - DÉ - RI"

CIGARETTES
JOB
IMPORTÉES D'ALGER
SOCIÉTÉ JOB ALGER
JOB MARQUE DÉPOSÉE
CIGARETTES
JOB MARQUE DÉPOSÉE

JOB SURFINES



TOMBOLA ÁNH SÁNG

Sô độc đặc

Một tòa nhà gạch

0\$30

có 3 buồng — sân — vườn — bếp — cầu tiêu — buồng tắm

VÀ RẤT NHIỀU LOTS CÓ GIÁ TRỊ

Xe nhà — xe đạp — tranh sơn của Lương xuân Nhị và Gia-Trí.
salon — bàn giấy — dĩnh tràm — đồng hồ — bút máy v.v...

vé Tombola Ánh Sáng bán chạy nhất xưa nay. Chỉ trong dịp chợ phiên mà được non vạn vé. Hiện có bán
ở tất cả các hiệu thuốc Tây Hanoi và Đoàn sở Ánh Sáng.

Ngày xổ số : 14 Mai 1939

Vấn đề cần lao ở Đông-dương

Luật xã hội

NHƯ ta đã biết, mãi đến năm 1927, dân cần lao ở Đông Dương mới bắt đầu được thấy chút ánh sáng lộ ra trong đêm tối. Song những đạo chỉ dụ ban bố ra năm ấy chỉ che chở riêng cho những dân phu mỏ vào Nam hay sang Tân thế giới.

Còn hàng ngàn, hàng vạn dân thợ khổ cực ở Hòn gay, Uông Bí và ở các xưởng máy, họ vẫn phó mặc các ông chủ. May ra gặp ông chủ tốt — một số rất ít — thì sống còn hơi dễ dàng, dù thi giờ đè vuốt mặt, nhưng thường thường là họ sống một đời khổ sở, đầy đọa, một đời mà dân lao động Pháp không sao tưởng tượng ra được.

Các ông chủ lại rất đồng ý với nhau, đồng ý giữ cho vững cái chế độ bất công kia, chỉ thiệt thòi riêng cho bọn phu không ra hồn người. Cho nên bấy Chinh phủ hơi tỏ ý muốn bênh vực dân lao động xấu số bị họ lợi dụng, là họ naho naho phản đối mà tìm hết cách để dìm dân lao khổ vào vòng lao lung cũ. Một ví dụ : đạo luật về tai nạn ngày 9 tháng 4 năm 1938. Bắt đầu từ năm 1902, nghĩa là cách đây hơn ba mươi năm, Chinh phủ đã có ý thi hành đạo luật ấy, nhưng bọn chủ không bằng lòng. Rồi đến năm 1905, năm 1909, năm 1923, năm 1925, năm 1928, mỗi lần Chinh phủ đưa dịch tuyên hành đạo luật đó là bọn chủ lại hết sức phản kháng. Lần nào họ cũng viện lý rằng đạo luật ấy sẽ tàn phá nền kỹ nghệ sơ khai ở xứ này và sẽ khiến bọn thợ Annam tự chặt tay đi để lịnh bạc bối thường.

Năm 1928, bên bộ có gửi thư sang hỏi về tình hình dân lao động trong xứ, thì Chinh phủ Đông Dương, sau một cuộc điều tra cẩn kẽ, trả lời rằng dân cần lao hiện đã thành một số đông, cần phải ban bố ngay một đạo luật để che chở cho họ.

Nhưng sự cẩn, sự tức tốc ở thuộc địa ít ra cũng phải vài năm mới có. Vì thế cho nên mãi

đến năm 1933, Chinh phủ Pháp mới ra một đạo sắc lệnh về vấn đề cần lao ở Đông Dương.

Đối với đạo sắc lệnh ấy, người Nam tôi ý bất mãn. Là vì sắc lệnh đó không đầy đủ, bỏ sót những nông phu và chỉ nói đến đàn bà, con trẻ, quên lửng sự bênh vực thợ thuyền đã thành định. Ngoài hai điều khuyết điểm lớn ấy, sắc lệnh ấy còn có nhiều khuyết điểm nhỏ. Thí dụ như giờ làm, thi định là 10 giờ một ngày, nhưng là chỉ riêng cho đàn bà con gái dưới 18 tuổi và con trai chưa đến 15 tuổi. Cả việc làm đêm cũng vậy. Sắc lệnh lại không nói gì đến tai nạn lao động và đến ngày nghỉ bằng tuần cả.

Một sắc lệnh còn thiếu sót như vậy, bọn chủ đã coi như một cái định trước mắt, một cái tai biến dì thường cho túi bạc, cho sự áp chế của họ. Họ bèn hết sức phản đối. Ta cần phải nhớ rằng, một đạo sắc lệnh, do ông Thống lĩnh Pháp ban bố cho Đông Dương, muốn được thực hành ở Đông Dương, lại còn phải qua một cầu nữa, lại còn phải có một đạo nghị định của ông Toàn-Quyền tuyên hành mới được. Cho nên đạo sắc lệnh lao động năm 1933, có ra mắt độc giả của quan báo Pháp thật, nhưng vẫn nằm yên một chỗ. Bọn chủ, nhất là sở may sợi Nam-Định, một sở dùng nhiều đàn bà con trẻ, đã hết sức hành động trong ánh sáng và trong bóng tối, để làm cho đạo nghị định tuyên hành không ra được. Họ khéo đến nỗi qua mấy năm trời dằng dặc, đạo sắc lệnh kia hóa ra một sự vô dụng.

Chợt đến năm 1936 — ba năm sau — chính phủ Bình Dân dột nhiên lên cầm quyền bên Pháp, khiến cho bọn chủ nghiên rắng, và làm cho dân lao động bắt đầu ước mong một đời hợp với công lý hơn. Phong trào bình dân mỗi ngày một mạnh. Tin Uỷ Ban điều tra sắp sửa đến Đông Dương làm cho lòng dân thuộc địa phấn khởi, vui mừng thảo nguyên vọng đê mong di đến cõi sáng. Trong nguyện vọng

ấy, lẽ tự nhiên là có điều chỉnh cầu ban bố luật lao động Pháp cho dân bản xứ.

Nhưng bọn chủ đương ngồi trông thấy quyền thế lung lay, họ không chịu ngồi im. Họ lên tiếng phản đối. Nào phòng canh nòng, nào phòng thương mại, chỗ nào họ có thể ăn no là họ tìm cách đối phó. Những lẽ của họ viện ra không quá hai ý chính : Một là Đông Dương là một xứ dương khai thác cần để cho chủ yên thân làm ăn thì mới tiến bộ được, không nên đem đến cho dân cần lao những sự ước mong bão, sẽ có thiệt hại cho tất cả mọi người. Hai là người Annam bản tính rất lười, không có thè cho họ hưởng luật xã hội được, một người cu-li trả lương bốn ngày thì họ nghỉ suốt cả tuần lễ, trả lương mười ngày thì họ nằm nhà cả tháng.

Những điều vô lý ấy, họ cho là vì sự kinh nghiệm mà ra. Nhưng sự thực là họ muốn giữ nguyên vẹn quyền lợi của họ.

Giảng giải đến tháng một năm 1936. Sự yêu cầu ban bố luật xã hội dột nhiên từ thuyết lý bước vào thực tế. Từ Nam chí Bắc, đâu đâu cũng thấy thợ làm reo, tuy không ai bảo ai cả. Tức nước phải vỡ bờ, trách nhiệm của các vụ dinh công ấy là do nơi chủ cả. Tất cả có đến 4, 5 vạn thợ dinh công. Riêng ở Campha-mine đã có tới 5000 thợ. Mà họ không làm chính trị gì cả, họ chỉ yêu cầu bớt giờ làm và tăng tiền công. Hai điều hợp với công-lý cả, vì lương họ không đủ nuôi họ sống tuy họ làm cục khò 11-12 giờ một ngày. Cho nên, trong các vụ dinh công ấy. Chính phủ làm trọng tài thường cho họ được toại-nguyện.

Trong lúc ấy, bên Bộ thảo một đạo luật đầy đủ để che chở cho nhân công ở Đông-dương. Ngày 30 tháng chạp năm 1936, đạo sắc lệnh ấy được ông thống lĩnh Pháp duyệt y và chưa đầy một tháng sau, ngày 27 tháng giêng năm 1937, ông toàn quyền Brévié ký nghị định tuyên hành đạo sắc lệnh ấy trong toàn cõi Đông Dương.

Hoàng Đạo

TẠI RẠP HÁT LỚN THÀNH PHỐ
ngày 21 Mars 1939, từ 9 giờ tối

PHÙNG HÀO

diễn

Lá Ngọc Cảnh Vàng

soạn theo tiêu thuyết kiệt tác của Nguyễn Công Hoan
lấy tiền giúp đoàn Ánh Sáng dựng thôn
Ánh Sáng Voi Phục



Cô Phùng Há và toàn ban, trước khi từ biệt
Hà-thành, nguyện sẽ trồ hết tài năng để công
hiến một tối vui đặc biệt,

Thư vai chính, trong lần đầu diễn, cô Bảy
Phùng Há sẽ khiến mọi người rơi lệ, Trái lại,
M. Ba-Du trong vai thày pháp sẽ làm ai nấy
cười nôn ruột. Đây là chưa nói tới tài nghệ của
cô Ba Linh và các ông Nam-châu, Tư Tach, Nam Thiện, Hai Tiên
trong các vai khác, sẽ cỗ hết sức để làm vui lòng khán giả.

ĐÃ CÓ BÁN VÉ NGAY TỪ BÂY GIỜ Ở ĐOÀN SỞ ÁNH SÁNG
Các ngài đã chen chúc vất vả mới lấy nổi một vé ở rạp Trung-quốc,
các ngài sẽ chẳng quên đến giữ chỗ trước ở Đoàn sở Ánh Sáng,

28 phố Richaud.

Trong khi diễn không quyền tiền và không bán chương trình.

Việc tuần lè

Trung Nhật chiến tranh — Lần
đang là kinh thành tỉnh Hà-nam bị
phi cơ Nhật đốt tàn phá. Thêm
tay cũng bị máy đội phi cơ đốt đánh
niết. Về mặt Hoa-Bắc, mỗi ngày Nhật
cảng phong tỏa thêm các tò gõi Anh,
Pháp & Thiên-lân. Thành Ngibi Xuân
trên sông Dương-tử (Hồ-bắc) luôn
trong bâom bị bom Nhật tàn phá, số
người chết tới 2000. Ở đảo Hải-nam,
Nhật đã cho nhiều kỹ sư sang để kiến
trúc thành một nơi cản cứ thủy quân
cho cuộc Nam tiến của Nhật. — Bảng
nhận sản Nhật đòi giảng hòa với Tân
vua Nga. Ở Tàu, nhì sỹ quan Nhật
phản triều về nước vì bị tình nghi là
phản đối chiến tranh.

Việc Âu-châu — Ở Madrid, ông
Casado vì còn trẻ tuổi nên đã nhường
gió chủ tịch « Hội nghị quốc phòng »
cho ông Maja là một lão tướng lịch
lệ, còn ông chỉ giữ bộ Nội vụ.
Quân cộng sản nỗi loạn chống lại
Chính phủ mới nhưng nay đã bị dẹp yên.
— Chính phủ Burgos quyết không
đàm định với Chính phủ Madrid,
và đã mang quân vây kinh thành Madrid
nhưng Chính phủ Maja cải chính tin
nau này.

Ở Tiệp, Chính phủ tự trị Slovaquie
trước vẫn thua phục Chính phủ Prague)
vì muốn biệt lập nên đã bị Chính phủ
Prague phái quân đến giải tán. Nhưng
sau đó hai bên đã điều định thỏa thuận
và lập một chính phủ mới ở Slovaquie.

Nguyên thủ trưởng xứ Slovaquie là

755f00 của anh em ở Paris

Trong tháng Novembre 1938 tôi
cố nhận được một số tiền 755f00
(75p.50) của anh em ở Paris gửi về.
Tôi đã nhận nay tôi vẫn không tiếp
được thư nói rõ dùng món tiền ấy
cho việc gì.

Vậy Xin anh em cho biết ngay để
tôi làm theo lời chỉ bảo của anh em.

Nguyễn Cao Luyện
kiến trúc sư, Hanoi

Quán trợ thanh niên.

Phong trào « Quán trợ thanh niên »
đã lan rất rộng ở khắp các nước Âu
Châu, và ở Nhật-bản. Ta không cần
nhắc lại sự ích lợi về cả mọi phương
diện đối với Thanh niên, của sự lập
những quán trợ ấy trong nước ta,
suốt giac đường để đi đến những
chỗ phong cảnh đẹp. Quán trợ
giúp cho bọn trẻ có thể du lịch rẻ
tiền, và được gặp gỡ nhau luân.

Ông Hoàng-gia-Linh, một trong số
người sốt sắng với sự thành lập
những quán trợ thanh niên, — ông
đã đề xuất một lần về phong
trào ấy — có đứng lên hô hào các
bạn trẻ cùng làm việc, trong tờ báo
« Monôme » và trên giấy phát khấp
nơi.

Đó là một công việc đáng khuyến
khích và giúp đỡ. Chúng tôi mong
ông H.G.Linh và các bạn trẻ của
ông chóng được thành công.

Thạch-Lam

Ông có Tiso đã được ông Hitler mời
đến Bâ-linh hội kiến. Nghe đâu Đức đòi
Chính phủ Tiệp phải cho dân Slovaquie
được biệt lập và bắt bối mày vì tội
trưởng. Có nhiều quan Đức đã tập trung
ở biên thùy Tiệp.

Tin sau cảng — Xứ Slovaquie đã
tuyên bố độc lập. Có tin xứ Ukraine
Carpathique (hay Rathénie) cũng nhở
Đức ủng hộ và đã tuyên bố ly gián với
Tiệp. Đức kéo quân sang chiếm một
phần xứ Maravie của Tiệp và bay động
20 vạn binh ở gần biên giới Tiệp.

Hàng đang kéo quân chiếm Ukraine
và đã gửi lời hậu thư cho chính phủ
Prague bắt buộc nhiều điều kiện.

Tặng thuế tem gửi thư — Các
thư thường biến nay giá 6 xu tem, rồi
ra chỉ được nặng tới 10 grammes chứ
không được tới 20gr như xưa nay nữa.

Lập một hội đồng định giá cho
thuê nhà — Nay mai Chính phủ sẽ lập
một hội đồng định giá tiền cho thuê
nhà tương tự như hội đồng định giá các
thực phẩm vi xét ra nhiều chỗ tăng giá
cho thuê nhà một cách quá đáng.

(Xem tiếp trang 21)

Cân chay hằng tuần...

mười grammes thì giàn tem 8 xu.

Bên đây, lòng thiết tha yêu
nước của ông Trần Bá Vinh mới
biểu lộ ra. Cái thiếu chút nữa, ông
ta khóc sướt mướt để bênh vực
cái thuyết của chính phủ trước sự
cương quyết của ba bạn « đồng
chí » Annam.

Kết cục, ông tuyên bố bỏ phiếu
khả quyết.

Và ông Tissot cũng tuyên bố
theo ông, vì cho rằng các ông đại
biểu Annam đã chia rẽ, thì cái
thuyết lý của họ không còn đứng
vững nữa.

Thế là cái tem 6 xu chỉ thẳng
phiếu nữa vời. Và như thế dân
nghèo vẫn sẽ phải giàn tem 8 xu,
để thỏa lòng yêu nước của ông
Trần Bá Vinh.

Vì nếu họ giàn tem 6 xu thì họ
giờ họ cũng sẽ bị phạt. Một cái
phong bì và một tờ giấy không
nhé dưới 10 grammes được.

Khuyên họ dùng giấy và phong
bì gửi máy bay ?

Khuyên họ thế thi có khác gì
khuyên họ ăn xúp và thịt bò
nướng để khỏi bị ốm đói.

Nhưng ông Trần Bá Vinh thì
vẫn chỉ dùng tem 6 xu như trước.
Ông ấy đại gi mà viết thư bằng
giấy học trò để phải giàn tem 8 xu!

Vì thế, ông ta yêu nước một
cách dễ dàng quá.

Còn chúng ta thì sắp sửa mua
kinh hiền vì thôi.

Đề đọc những bức thư chữ viết
lí nhí trên những tờ giấy mỏng
dính.

Má chúng ta phải làm thế cũng
là nhớ ở tấm lòng yêu nước là
lòng của ông Trần Bá Vinh.

Khái-Hưng



Thế là cái tem 6 xu thẳng phiếu.

Nhưng đã hết đâu !

Ông phó toàn quyền đã chịu
thua đâu. Ông khôn khéo xoay
chiến lược.

Được, ông xin chịu để cái tem
nguyên giá 6 xu. Nhưng lần thứ
hai ông đánh vào lòng yêu nước
của các ông đại biểu Annam, rồi
ông bàn : những thư dưới mười
grammes cứ dàn tem 6 xu như
trước, còn những thư nặng quá

— Cái đồng hồ này chạy nhanh quá
— Chặt bớt một phần nó đi.

Mừng ông Hàn La và ông Cửu Bồng

Làm mừng ông Bồng với ông La
Làm vui vang lèng bão nát ta!
Tuy chẳng phờ phạc no lộc nưa,
Cũng là thăm thia chút ơn vua
Hàn La giải chiếu thành La Bồng la!
Cửu Bồng tùng ván hóa Bồng la!
Anh cánh cành dai cùng bồ tát
Góp vây giáp sẵn lai bài ngà,
Công khinh chắc hẳn to, to lầm,
Danh giá lầm lừng khắp khắp xa!
Chú nòi tay trong luồn lột khá
Anh mày mắt rạng, nở nang ra.
Bi dân cũng thấy người ta nói:
Một kẽ làm quan, cả họ nhứ!

TÚ MỚI

ÔNG HƯỜNG HÀ

Al qua Nam Định, Thái Bình cũng
nghe thấy trẻ con hát câu về:
Linh Thái có ông nghị Hà
Xưa là Xã hội, giờ là... Hường lô...
Là tay làm nòi cơ đồ
Non Lời nức tiếng, sông Bồ lừng danh
Ông nghị Hà? Có lẽ là ông Hà
vẫn Bình, có lẽ làm.

Ông ấy thủa xưa là một nhà giáo
sư thường thô lỗ ra nhiều câu khí



khỏi. Ấy thế rồi ông tuyên bố là
ông thuộc phái trẻ, có bộ óc binh
dai, yêu nước yêu non, ghét sự
bất công như người quân tử ghét
phản bùn. Ông bắt đầu làm chính
trị, làm hội viên thành phố Hà-nội.
Các cuộc hội họp, ông không nói
gi cả, ngồi im như khúc gỗ; có
người bảo vì ông không biết nói
gi, nhưng có người bảo vì ông sâu
sắc, hay nghiên ngâm để yên lặng
mà làm việc.

Rồi ông vào đảng Xã hội. Ông
nhờ thế lực của đảng và sức phu
lực của mặt trận Dân chủ, biến
thành một ông nghị. Đảng bắt ông
bầu cho người của đảng làm nghị
trưởng, ông không nói gì cả, yên
lặng mà làn việc. Nghĩa là ông bỏ
phiếu cho một nhà bảo hoàng nhiều
pháo, ông Phạm Lộ Bồng.

Làm kong thủ đoạn anh hùng ấy,
ông ra đảng Xã-hội. Hay là ông bị
đuổi ra, cũng thế, ông không ngại
gi cái vặt ấy.

Gờ thì ông đã nên danh giá to,
ông đã được Chinh-phủ Nam-triều
biết lồng trung thành của ông, lồng
cho ông làm Hùng lô tự khanh.

Ông lấy làm bỉ hổ lắm' nở mày nở
mặt với thế gian. Tuy cái phồn bùn
kia không hợp với chủ nghĩa xã
hội maryl nhưng cái đó không hề gì.
Ngày xưa có Kiều ban cả thân mà
cố ngoài tám trâm, giờ ông chỉ lật
bàn tay một cái mà đã hoara ông

L.T.S - Ô. H. V. Bình làm nghị vén
Ninh-linh chứ không phải Trái-bình, nhưng
cũng không hề gì.

NGƯỜI và VIỆC

Hường, chẳng là cao kiều lầm ru.
Còn tư tưởng xã hội? Đổi với
chức Hường lô, thì tư tưởng xã hội
cô ra mùi gì đâu.

HỢP TÁC

TRONG một tờ báo xuôi bến
Pháp, tờ Ultimatum, ông A de
la Far có nói đến chính sách nên
theo đuổi ở thuộc địa.

Ông ta nhận rằng người ta đã làm
ở mọi nơi nào đường giải nhựa rộng
rãi, nào cần đẹp đẽ, nào lâu dài cho
các vị thủ hiến và cho các nhà Bằng.
Nhưng dân bản xứ vẫn khô sô, vẫn
bi dịch tả, bệnh sốt rét cùng các thứ
bệnh khác tàn hại. Giao thông có
tiện lợi, mà nơi này nơi kia dân
thường chết đói. Về phía Nam xứ
Algérie, hàng ngàn người cil sống
về cõi họ nhỏ ở bên đường; ở hạ du
Bắc-kỳ, dân quê với lũ con tám
mười đứa, chỉ có một năm gạo đỗ
để nuôi thân.

Ông kể luận:

« Tinh thần hỗ trợ bất ta phải
hành động ngay cho những người
mà tôi nhất định từ nay không kêu
là thuộc dân nứa. Họ cũng là người
như ta, ta phải đối đãi với họ như
đối đãi với người bằng ta. Nghĩa là
phải theo chính sách hợp tác cho
đến kỳ cùng. Phải che chở cho họ
khỏi bệnh tật! Phải che chở cho họ
khỏi bị đánh dập, cướp bóc. Phải
cho họ quyền hưởng hoa lợi của
đất nước họ, đừng để cho họ bị áp
bíc, bóc lột. Phải làm lỏng phán
giá của họ về mặt tinh thần. Phải
cho họ ngay quyền tham dự vào việc
nước của họ. Nói tóm lại, họ phải
là những người đồng sự, không có



thể để họ là lệ thuộc mãi được».
Những điều êm tai này không
phải là mới. Mà cũng không phải là
mới có, cái chính sách hợp tác.

Họa chăng có một điều mới cần
phải có, là sự thành thực,

Có thành thực hợp tác, thì chính
sách hợp tác mới có kết quả hay. Có
thành thực hợp tác, thuộc dân mới
thấy mình không phải là nô lệ.

Vậy thì chúng ta, hãy thử thành
thực xem sao!

PHẢN BỐI BẠO LIỆT

MỘT tờ báo Pháp khác cũng sán
sóc đến thuộc địa lắm. Nhưng
sản sóc một lối khác hẳn, có khi
trái lại nữa.

Tờ báo ấy ý muốn cho dân Pháp
biết những việc xảy ra ở các thuộc
địa, và thỉnh thoảng lại bình phẩm
cho các báo bản xứ nứa. Cố nhiên
là bình phẩm theo cái óc riêng của
báo ấy.

Gần đây, nói đến Ngày Nay, báo
ấy viết rằng:

« Tờ báo ấy đương di đến sự
phản đối bạo liệt, yêu cầu năm
1939 sẽ đem tới những tự do dân
chủ và một ít công lý trong xã hội».



báo ấy còn lấy giọng trào phúng
mà công kích sự bất bình đẳng
giữa các hội viên Pnáp Nam trong
hội đồng thành phố Hanoi.

Nếu yêu cầu chính phủ cho thuỷ
dân chúng tôi — mà ông A de la
Far có ý tốt cho là người đồng sự
— một ít công lý, một ít bình đẳng
và một ít tự do, mà là phản đối
một cách bạo liệt, thì chúng tôi
cam chịu là đã phản đối bạo liệt,
mà cứ sẽ thế mĩnh mãi.

Cho đến khi nào tự do, và bình
đẳng và công lý không phải là
những cái trống rỗng nứa mới thôi.

ÔNG PHAN THANH VÀ ÔNG HUYỆN PHÙ LỘC

ONG PHAN THANH vui gửi cho
ông Khâm sứ Trung kỳ và ông
Thượng thư bộ tư pháp chính phủ
Nam triều lá thư sau này:

Thưa quan Khâm sứ,

Thưa quan Thượng thư,

Sau khi tôi bị đòi về hýện Phù
lộ, tôi đã được hanh hành đến thuật
hai quan lớn rõ cách quan huyễn gọi
những lời khai của mấy người bị
bắt buộc và cáo cho tôi.

Tôi mới nhận được của một trong
ba người ấy, hiện dương bị giam ở
Phù-lộ, bức thư san này:

Phù-lộ le 13 Février 1939

Thưa ngài,

« Tôi là Lê quang Thuyết, người
bi quan huyễn Phù-lộ tra tấn dã ha,
bắn hổm bằng ba-loong với ba người
linh, buộc tôi khai vu cho ngài rằng;
Võ Thuyễn nói với tôi ông Phan
Thanh v.v. đến thuyết tại chợ Nam
phố-ha

« Vậy bắt được thư này yêu cầu
ngài đầu đơn tại phủ Thừa-thiên hoặc
một hội đồng nào kiện tôi vu cáo cho
ngài, và kiện quan huyễn buộc tội là
Lê quang Thuyễn vu cho ngài.

« Khi đó đang trước mặt quan phủ,
tôi sê mạnh dại tố cáo những thủ
đoạn quan huyễn Cao hữu Đông buộc
tôi vu cho ngài.

« Và có hai người ở gần chợ Nam
phố-ha bị ông huyễn làm khổ đế nêu
họ cũng khai vu cho ngài. Tôi chỉ biết
tên một người là Nguyễn Thành, tên
ngay là thị chợ đó:

« Những lời nói đó là những tiếng
kêu oan và mong ngài gúp cho mời
mong giải thoát những anh em bị
quan huyễn buộc tội khai vu cho họ

« Chữ ký do là tôi đã ký trong các

cái cung mà quan huyễn buộc tội
khai vu, đây này.

Lê quang Thuyết

« T. B. Hiện nay tôi bị giam ở lò
Phù-lộ đã bốn tháng. Làm sao trong
đơn ngài cũng yêu cầu quan phủ
đem tôi về đổi lại với quan huyễn».

Bức thư ấy không cần phê bình vì
tôi rằng dù luận đổi với sự lỗi là
và cáo một cách rất hàm hồ, là
không sai.

Vậy tôi xin hết sức phản đối mọi
lần nữa cách hành động phi pháp
của quan huyễn Phù-lộ.

Tôi lại yêu cầu hai quan lớn
mỗi cuộc điều tra để tìm cho
những người có trách nhiệm và để
dụ một cách trực tiếp họ gán liếc
trong sự vụ cáo không cần cù
đâu và rất hàm hồ ấy. Như vậy
quan lớn sẽ lở rằng chính phủ Trung
Kỳ ở dưới quyền bảo hộ trước Pháp
đã chửi, bao giờ cũng giữ không
cho những người đương chức được
tự tiện lém cách vu khống nhân dân
đại biếu là những người hành động
trong phạm vi pháp luật và không



ai có thể trách họ đã bành véc một
cách can đảm và chân thật quyết
lợi dân chúng trong các hội đồng.

San hô lai dám mong rằng họ
quan lớn để phòng dừng để cho tên
viết bức thư trên này bị quan huyễn
làm lối thôi.

Phan Thành

Ông Bùi Bằng Đoàn còn dại gì mà
không soi bó đuốc của ông và
cái vụ mờ tối này, để cho thiên hạ
ai nấy đều rõ rằng ngày nay không
như đời thái cổ, và Đức Bảo Đại là
một bực minh quân, Nam triều là
một cơ quan đáng yêu, đáng quý!

Hoàng Đạo



LÝ TOÉT — Nó may áo ông sao
tít này?

Còn L. T. — Không đâu bạ, nó
may thế để bỗn lêu lêu thi vừa.

ĐIỂM BÁO

Phận sự

GẦN ĐÂY, mấy tờ báo hàng ngày đều có tường thuật buổi hội đèn và ở Sơn-tây. Nhưng không đăng ảnh. Vì ở hội Vă, người ta cầm chụp một cách rất chặt chẽ, và phủ phảng nữa (Năm ngoái có vài nhà nhiếp ảnh bị đánh). Máy phóng viên của các báo kia nói tới sự cầm đó để giải nghĩa sự không có ảnh trên báo.

Nhưng sao thế nhỉ? Bên phận một nhà phóng viên chính là phải chụp được ảnh những nơi không ai chụp được. Sự cầm đoán càng nghiêm khắc bao nhiêu, sự khó khăn càng lớn bao nhiêu, người phóng viên lại càng phải cố mà chụp được: họ đề danh dự của mình trong việc ấy, tự bắt buộc phải vượt qua hết những khó khăn và trở ngại. Chứ không thử sự bất lực của mình một cách rụt rè như thế.

Ở bên Mỹ, trong các vụ án quan trọng, các buổi hội họp bí mật về chính trị, buổi xúi xúi một tội nhân, người ta đều cầm chụp, và ta có thể đoán sự nghiêm cầm sẽ cần thận chặt chẽ thế nào. Vậy mà các phóng viên Mỹ vẫn chụp được như thường. Họ tìm hết cách để làm được phận sự: giấu máy ảnh sau ca-vát, trong gi-lê hay trong ống quần. Không có mưu mẹo gì mà họ không thi hành để cố chụp ảnh cho bằng được.

Ở bên ta, dù phóng sự ở Lạng-sơn, hay Saigon trở về, nhà phóng viên đã lôi thôi kè công với độc giả: nào đường sa lầy lội (!), gãi gió rầu mưa, cơm hàng, quán chay, v.v., v.v. Nếu sợ khó nhọc thế thì àm báo làm quái gì. Nên ở nhà!

Thien-Si

« Các » nhà báo

Ở bên ta, nhà báo không được coi trọng, và tấm « các » nhà báo không có giá trị gì đối với nhiều người. Sự ấy ta không nên trách ai. Bởi chính người làm báo không giữ giá trị mình, không coi trọng bỗn phận mình, và nhiều lúc lạm dụng tấm « các » của nhà báo phát cho. Những việc đáng tiếc đã xảy ra nhiều lần.

Ở đây, câu cách ngôn này đúng hơn ở đâu hết: Phải kính trọng minh trước, rồi người ta mới kính trọng minh sau.

Trong một tối diễn của bao kịch Gil Roland, chính ông này đã phản nản:

Có nhiều người chỉ có một cái giấy mời, hay một cái « các » nhà báo, mà kéo vào rạp đến bốn, năm người khác. Lại làm sao lại có sự thế nhỉ?

Tại làm sao? Tôi dành chịu không thể trả lời.

T.L.

SÁCH MỚI

ENSÉCARTANT DES ANCÉTRÉS
của Marguerite Triaire và Trinh
thục Oanh giấy bouffant, dày 450
trang, in tại Viễn đông ấn quán,
Hanoi.

Kết quả những bài dự thi Số Mùa Xuân

Vui vui — Giải nhất: 3p, Ông Đoàn văn Cử (Phiên chợ Tết).

Ô. T. P. (Lịch làng tôi), 5p. — Ông Tam Quang (biên bản tết niên).

4p — Ông Đại Thanh (Câu chuyện nhà giáo) 4p, — Ông T. V. 4p.

Cau dối — C. Ông Đỗ như Tiếp, Nguyễn nam Chi, Hân Vy, 1 cuốn sách Bởi Nay với ba tháng báo.

Vui cười và

tranh khôi hài — C. Ông Nguyễn tiến Lợi 5p, — Tô Hữu Khang 2p, với 1 năm báo X. (tranh hài quan chúc Tết nhau) 1p, — B. Lân, 1 năm báo

— Phai Dot Hiền, X. (tranh tập kiều): 3 tháng báo — Ng-thanh-Tinh, 1 cuốn Gia đình — Vũ Oanh, Jean Canelle, Ng-xuân-Dương Đ. B. H. Tiên Phố, T. M. M. Võ Hựu, 1 cuốn sách Bởi Nay, trong các cuốn: Trước Vành Móng Ngựa, Lê Phong phóng viên, Gió đầu Mùa, Nắng trong Vườn (hay những cuốn băng già tiền).

Thor — C. Ông Quỳnh Dao, 2 cuốn sách Bởi Nay — Nh'èu Khè, 2 cuốn sách Bởi Nay, hay 6 tháng báo.

Cuộc thi số Mùa Xuân

Cuộc thi này trước định đến số báo ra ngày 26 Mars sẽ tuyên bố kết quả. Nhưng vì các bài dự thi gửi đến rất nhiều, nên chúng tôi phải hoãn lại một tuần, và sẽ tuyên bố trong số báo ra ngày 2 Aril.

Ngày Nay

Xin các bạn có những bài trên này cho chúng tôi biết rõ tên thực và địa chỉ. Những bạn ở Hanoi xin lại Tòa Bao lấy giải.

« ÔNG KÝ CÓP » Ở VĨNH YÊN

TỈNH VĨNH-YÊN, cũng như các tỉnh khác của Bắc-kỳ, có một sân vận động rất xinh xắn. Nhưng không như nhiều sân vận động các nơi, chỉ để cỏ mọc nu ôi bò, sân vận động Vĩnh-yên được biết sự tập luyện băng ngày. Nhờ mấy người hoạt động dẫn đầu, một số đông các viên chức — trong đó có cả các ông già và các thiếu phụ — mỗi buổi sớm đều ra sân tập các môn điền kinh và thể thao Thụy Điển. Một hội bơi thuyền đã thành lập trên đầm Vạc. Hội quần vợt đã sống lại, và một hội đá bóng sắp ra đời.

Vì muốn có thêm tiền, hội Thể thao Vĩnh-yên đã mời bao kịch Thế Lữ lên diễn vở « Ông Ký Còp », đêm 11-3. Rạp hát là một gian chợ quây cột, kết hoa; sân khấu, một sân tre. Nhưng buổi diễn có một kết quả rực rỡ. Tất cả Vĩnh-yên và vùng lân cận chen nhau trong cái rap chật hẹp: công chúng đông đúc và vui vẻ, đậm thêm màu sáng của tà áo các cô, với may hàng ghế của các nhà cầm quyền đầu tinh.

Ba người hoạt động và tận tâm nhất, — (tôi xin lỗi không biết tên các ông khác) — các ông Úng, Mai và Ký bay nhau đến tiếp người xem, và giữ trật tự trong cái rap lúc ấy đã bắt đầu ồn ào: vì lẽ rất dễ hiểu, trong rap thiếu chỗ ngồi! Người đi xem nén vào nhau

nhu nhèm cõi.

Ông Úng ghê tai tôi, nói:

— Có 50 tấm giấy mời gửi đi. Tôi dự phòng một trăm cái ghê, ấy là kè cá các bà. Nhưng, rồi ông có biết sao không? Có người đem cả bốn, năm con đi nữa. Như vậy làm thế nào?

Ông ngừng một lát, sờ cõi:

— Áy thế là ví dụ họ cúng năm đồng, họ lại lợi hơn mua vé. Mà còn được tiếng nữa!

Tôi nhìn ông, hiểu lầm. Trong một công việc chẳng, có bao nhiêu sự xích mích cần phải hòa giải, ý muốn phải chiều chuộng, ý kiến phải đe dặt! Chỉ có những người tận tâm mới chịu đảm đang. Nhưng cái kết quả đã được đó.

Ông phó-sứ Vĩnh-yên Lefèvre, một người « thể thao » và trẻ, nhã nhặn và vui tính, đã không đánh dum sự khó nhọc. Nét cười của ông làm phản ứng mọi người, ông lẩn vào đám đông như người bạn, đón tiếp các tài tử rất thân mật và niềm nở.

Thoạt mới bái đầu diễn, tôi thất vọng: bao nhiêu tiếng ồn ào, tiếng thầm thì nói chuyện, tiếng trẻ con khóc, làm at cả lối nói của các tài tử trên sân khấu, cách đóng của các tài tử trình bày một nghệ thuật chắc chắn và hoàn hảo mà các ban kịch chưa chia tách từng lối. Tôi muốn các chàng yêu kịch ở đây nên đến xem những buổi diễn ấy, sẽ có ích lợi cho nghề của họ.

Và tôi mới những ông nào thích nói chuyện rì rầm các bà nào thích mang con nhỏ đến rạp hát, đến xem những buổi diễn ấy. Họ sẽ được thấy cái thái độ lịch sự và chăm chú của công chúng Pháp. Trong rạp hình như không có người, vì sự yên lặng thật là toàn toà. Người ta chủ ý nghe, và vỗ tay hoan nghênh rất phổi lực (Những lúc khóc lám lấp ló nói của các tài kịch — Bởi thế, người xem mới thường thức được hết những ý chí của một câu, của một giọng nói). Mỗi người đều kính trọng mình và kính trọng người khác, kính trọng sự biểu diễn của bao kịch.

Thạch-Lam

Kịch Pháp

Mấy buổi nay, tại nhà hát loka Hà-nội, ban kịch Gil Roland diễn nhiều vở của Henri Berstein và Frontre. Tôi đã đi xem buổi diễn lần thứ hai vở Le Secret. Cách dàn xếp trên sân khấu, cách đóng của các tài tử trình bày một nghệ thuật chắc chắn và hoàn hảo mà các ban kịch chưa chia tách từng lối. Tôi muốn các chàng yêu kịch ở đây nên đến xem những buổi diễn ấy, sẽ có ích lợi cho nghề của họ.

Và tôi mới những ông nào thích nói chuyện rì rầm các bà nào thích mang con nhỏ đến rạp hát, đến xem những buổi diễn ấy. Họ sẽ được thấy cái thái độ lịch sự và chăm chú của công chúng Pháp. Trong rạp hình như không có người, vì sự yên lặng thật là toàn toà. Người ta chủ ý nghe, và vỗ tay hoan nghênh rất phổi lực (Những lúc khóc lám lấp ló nói của các tài kịch — Bởi thế, người xem mới thường thức được hết những ý chí của một câu, của một giọng nói). Mỗi người đều kính trọng mình và kính trọng người khác, kính trọng sự biểu diễn của bao kịch.

TẢN ĐÀ NGUYỄN KHẮC HIẾU

417 Rue Bach-Mai — Hanoi

Từ sang xuân Kỷ-Mão: Việc diễn-giảng Quốc-văn và Hán-văn, đều đòi ra thể-cách hàn-thụ (par correspondance).

Mỗi tháng, mỗi việc gửi bài đi 4 kỳ, bằng giấy in hai mặt. Tiền phí định mỗi việc mỗi tháng là 2p.00. Thêm 4 cái tem thư (Op 06) gửi ngoài trước cho. — Riêng các bạn nam, nữ học-sinh, tiền phí bài giảng, xin tính 1p.20. — Sau kỳ gửi thứ hai, ngày nào nhận bài rồi, xin gửi tiền phí về cho, được tiện đổi với ấn-quán, đa ta.

Các ngày ở luôn tại Hanoi, muốn hỏi thêm ý nghĩa gì, việc Quốc-văn, xin cứ sáng thứ năm; việc Hán-văn, xin cứ chiều thứ bảy, tôi sẵn có tại nhà để thừa tiếp. Ngày nào ở xa, muốn hỏi, xin cứ viết thư.

Ngày thứ năm, 2 Mars 1939: Việc Quốc-văn đã ra bài số 1; ngày thứ bảy, 4 Mars, việc Hán-văn đã ra bài số 1. Từ sau, lấy thế làm thường.

Kinh Bach

KHÔNG ĐÈN

KỊCH VUI MỘT HỒI của KHÁI HƯNG

Cánh ngoài phố, tám giờ tối.

LỚP I

ĐÔNG, HUY, BÍCH

Bóng và Huy dắt xe đạp không đèn. Bích ngồi trên xe đạp cũng không đèn, một tay vén áo vai Đông, cho xe đi thông thả, rồi dừng hẳn lại.

ĐÔNG — Anh Bích, anh nên nghe tôi, xuống đi bộ mà dắt xe, chẳng nhỡ gặp cảnh sát thì lại mất sáu hào phạt.

BÍCH, cười to, giọng tự đắc — Đời tôi, tôi chưa bị phạt xe đạp bao giờ.

HUY, cũng cười theo — Biết đâu hôm nay không là lần đầu trong đời anh, anh bị phạt.

ĐÔNG — Phải, biết đâu! Thôi, cần tắc vò ưa, anh ạ, xuống dắt xe cùng đi với chúng tôi.

BÍCH, bướng bỉnh — Được, hai anh cứ mặc tôi, phạt tôi chịu.

HUY — Anh phải biết, cảnh sát họ quí quái lắm cơ, Minh mà hay đi xe đạp không đèn thi thế nào họ cũng để ý rồi thế nào họ cũng tóm được.

BÍCH, cười — Tôi đi xe đạp từ năm lên mười, năm nay tôi hăm mốt, vì chỉ mươi một năm cưỡi ngựa sắt. Trong mươi một năm ấy tôi chưa từng thấy mặt mũi một cái đèn nào được hàn hạnh cầm vào xe tôi. Thế mà tôi không bị tóm một lần gọi là có.

ĐÔNG — Chưa bị tóm đấy..

BÍCH — Chưa nghĩa là không bao giờ sa.

HUY — Còn đời anh đấy. Anh phải biết, cảnh sát họ quí quái lắm cơ.

BÍCH, phá lèn cười — Tôi nhớ, câu ấy anh đã nói một lần rồi.

HUY, tức tối — Phải, tôi đã nói câu ấy, nhưng tôi cần nói lại nữa, nói lại mãi để anh sáng mắt ra. Đây này, anh có thấy họ quí quái không: tôi bị phạt bốn lần trong vòng ba tháng, hố sáu hăm bốn, vì chỉ hai đồng tr..

BÍCH, lại cười — Vì thế nên anh cho rằng họ quí quái.

HUY, giọng thản nhiên — Lần bị tóm sau cùng cách đây mươi năm hôm. Đây này, anh hỏi anh Đông sẽ biết tôi không nói sai, hôm ấy anh Đông với tôi..

ĐÔNG, cười lới — Phải, hôm ấy hai chúng tôi cùng dắt xe đạp đi bước một cũng vào giờ này, chờ đèn phố vắng sẽ nhảy xe phóng về nhà. Bỗng tôi nhìn thấy bóng cái mũ một người cảnh sát ở dưới chân. Bất giác tôi quay lại. Quả

thực, một người cảnh sát theo chúng tôi..

BÍCH, cười — Thị có nhiên! có bóng mũ cảnh sát hẳn phải có người cảnh sát.

ĐÔNG — Tôi thi thầm bảo Huy: « coi chừng! » Nhưng người cảnh sát phóng xe vượt chúng tôi, và biến mất. Chúng tôi nhìn trước nhìn sau, rồi cùng nhảy xe ra sức đạp. Một tiếng còi. Và người cảnh sát từ sau gốc cây bên đường xô lại. Thi ra họ đương bấy đê bắt minh :

BÍCH, cười cảng to — Nộp phạt đồng hai, hai cậu chứ!

HUY — Không kém một xu

BÍCH, vẫn vai vế — Xứ nào, hử xứ?

NGƯỜI CẢNH SÁT — Xứ chứ xứ nào nữa!

BÍCH — Tôi à, xứ? Minh tôi thôi?

NGƯỜI CẢNH SÁT — Phải, một mình xứ thôi.

BÍCH — Thế còn hai xứ này cũng không đèn, sao xứ không xem thẻ, lại đòi xem thẻ một mình tôi.

NGƯỜI CẢNH SÁT — Vì xứ ngồi trên xe.

BÍCH — Tôi ngồi trên xe nhưng tôi đứng yên một chỗ thì cũng như đứng dưới đất chứ.

NGƯỜI CẢNH SÁT — Cũng như

đường sao được?

NGƯỜI CẢNH SÁT, giọng bình tĩnh và mỉm cười — Đè khỏi đám vào người đi đường và khỏi bị xe cộ đâm vào mình.

BÍCH — Xe cộ đâm vào tôi, thị tôi chết, chứ có chết ai đâu!

NGƯỜI CẢNH SÁT, giọng dã hơi gắt — Muốn chết ai thi chết, nhưng ông làm ơn cho tôi xem thẻ ngay.

BÍCH — Ông xem thẻ tôi đê làm gì?

NGƯỜI CẢNH SÁT — Đè biên tên và chỗ ở của ông.

BÍCH — Biên tên và chỗ ở đê làm gì?

NGƯỜI CẢNH SÁT — Đè gởi giấy phạt.

BÍCH — Thời mồi cái ông đứng biên nữa, vô ịch.

NGƯỜI CẢNH SÁT, tức tối — Vô ịch! Sao lại vô ịch?

BÍCH — Vì ông không phạt nỗi tôi đâu?

NGƯỜI CẢNH SÁT, cảng tức — Không phạt nỗi ông?

BÍCH, bình tĩnh — Ông phải biết, tôi đi xe đạp mười một năm nay chưa bao giờ bị phạt.

NGƯỜI CẢNH SÁT — Vậy hôm nay ông bị phạt.

BÍCH — Vô lý!

NGƯỜI CẢNH SÁT — Vô lý hay hữu lý không biết, nhưng ông đưa thẻ ra, không có mới ông lên bõp

Người cảnh sát cùi xuống sau đệm xe lùm lòi...

BÍCH, rất nhanh — Vậy ông phạt hay không thi ông bão nào! Un, deux et.. trois.

Bích phóng xe đạp chay biển.

Người cảnh sát sau một giây ngạc nhiên cũng nhảy xe đạp theo. Tiếng còi ở đằng xa.

LỚP III

(Thiếu Bích và Người cảnh sát)

Đông và Huy vỗ tay cười.

ĐÔNG — L'ieu họ có đuổi kịp Bích không nhỉ?

HUY — Kip thế quái nào được!

ĐÔNG — Họ huýt còi, anh không nghe thấy à?

HUY — Huýt còi thi cũng ch đuổi kịp Bích.

ĐÔNG — Họ huýt còi đê gọi quân cứu viện cơ mà!

HUY — Gọi quân cứu viện cũng vô ịch.

ĐÔNG, cười thích trí — Đè nó béo một chuyến cho nó biết thân.

HUY, giọng tức tối — Cái lối gi lại người ta ngồi trên xe đạp đứng



BÍCH — Chả phải tay tôi..

LỚP II

(Thêm người cảnh sát)

NGƯỜI CẢNH SÁT, di xe đạp từ phía sau tiến lên, xuống xe — Xe đạp không đèn nhé!

BÍCH, vai vế — Phải, không đèn cả.

NGƯỜI CẢNH SÁT — Cho xem thẻ, xú!

thế nào được! Ngồi trên xe là ngồi trên xe, mà đứng dưới đất xe là đứng dưới đất xe, khác nhau xa lắm.

HUY — Nhưng tôi hãy hỏi ông, sao xe đạp lại cần có đèn?

NGƯỜI CẢNH SÁT, giọng riết cợt — Đè khỏi đám vào người đi đường...

BÍCH, cười — Vậy tôi đứng nguyên một chỗ thi tôi đâm vào người đi

một chỗ cung phạt!

ĐÔNG, nhìn về phía trước mặt —
Nhưng tôi muốn Bích nó bị phạt
một lần cho nó hết khoác lác, tự
phụ.

HUY — Tôi thi tôi muốn anh
chàng cảnh sát bị bêouille một
chuyễn cho nó bức mình.

ĐÔNG — Mùa luật pháp quái gỉ lại
đi phạt xe đạp không đèn. Xe đạp
có là máy đâu. Nó đi do chân người
đạp. Vậy nó có khác gì một người
đi chân! Sao không bắt người đi
chân mang đèn?

HUY — Nhưng xe đạp đi nhanh
hơn người đi chân.

ĐÔNG — Thế ban đêm tôi chạy
ngoài phố, dễ dàng bắt tôi mang
đèn như xe đạp, lấy cớ rằng tôi
chạy nhanh như xe đạp à?

HUY cười — Nếu ban đêm anh
chạy ở ngoài phố thì người ta không
phạt anh về tội không đèn, người
ta chỉ bắt giam anh ở hòp và phạt
anh về tội ban đêm chạy ở ngoài
phố.

ĐÔNG — Tôi gì lại có tội ban
đêm chạy ở ngoài phố!

HUY — Người ta cho anh là... là
một tay ăn sương.

ĐÔNG — Vô lý! Tôi không được
phép tập thể thao à? Mà tập chạy
cũng là một môn thể thao chứ!

HUY — Thi vẫn là một môn thể
thao! Người ta chỉ giải anh về hòp
đè anh phản tràn rằng tập chạy là
một môn thể thao mà thôi, rồi sáng
hôm sau người ta lại sẽ thả anh ra
tức khắc và... và có lẽ người ta sẽ
xin lỗi anh nữa.

ĐÔNG — Đầu sao phạt xe đạp
không đèn vẫn là bắt công và xuân
ngốc. Đèn thành phố sáng trung
như ban ngày còn bắt cái xe đạp
thấp lù mù một ngọn đèn đầu-chẳng
chiếu sáng đường thêm một chút
nào...

HUY — Anh nói có lý lắm. Vậy
lần sau anh chịu khó đẽ bị bắt, rồi
nhất định không nộp phạt. Người
ta sẽ đưa anh ra tòa, và anh sẽ có
dịp tự làm thầy cãi lấy và luôn thề
làm thầy cãi cho cái xe đạp không
đèn...

ĐÔNG kinh ngạc — Nhưng kia, lại
người cảnh sát ban nay.

LỚP IV

(Thêm Người cảnh sát)

NGƯỜI CẢNH SÁT hốt hoảng —

Hai ông là bạn ông.. ông bỏ chạy
vừa rồi, phải không?

ĐÔNG — Không.

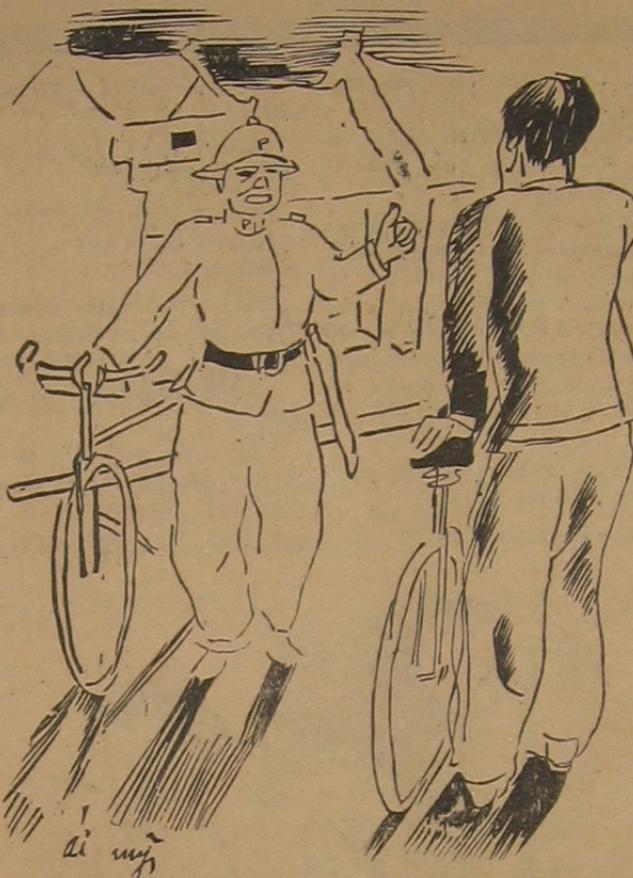
HUY — Không, chúng tôi cũng
vừa gặp người ấy...

ĐÔNG — Lần đầu chúng tôi gặp
người ấy...

và không để ý đến câu hỏi — Khô
sở I khô sở I không biết có còn cứu
được không? Minh sẽ hối hận không
biết đến đời nào. Vì minh đuổi kịp
quá...

ĐÔNG, nhìn Huy thì thầm — Có
lẽ Bích rồi!

HUY, đánh bạo — Có phải ông nói



NGƯỜI CẢNH SÁT, vờ dắt xe đạp
quay đi — Vậy xin lỗi hai ông. (Như
nói một mình) Khô quá! Không biết
làm thế nào để biết được chỗ ở
của ông ta bây giờ!

Đông và Huy nhìn nhau mỉm cười.
NGƯỜI CẢNH SÁT, vẫn như nói
một mình — Rõ khô sở I (suy nghĩ,
rồi nói to) Thôi, được! cứ chờ ông
ta vào nhà thương, rồi muộn ra sao
thì ra!

ĐÔNG, nhìn Huy và kêu se — Chờ
vào nhà thương!

HUY — Chờ ai vào nhà thương?

ĐÔNG, vội lại gần người cảnh sát
— Ông bảo chờ ai vào nhà thương
mới được.

NGƯỜI CẢNH SÁT, như rỗi tri

cái người chạy trốn.. xe đạp ban
nay không?

NGƯỜI CẢNH SÁT — Phải

ĐÔNG — Người ấy làm sao mà
phải chờ vào nhà thương, thế ông?

NGƯỜI CẢNH SÁT — Tôi đuổi
người ấy đến chỗ phố hàng Bông
rẽ sang phố hàng Da, người ấy vấp
phải cái dịa hè ngã văng vào cái
cây vỡ đầu, bất tỉnh. Tôi tìm giấy
má trong người đẽ báo cho nhà
ông ta biết nhưng không thấy gì
hết. Thôi, chào hai ông, tôi phải
chờ ngay ông ta vào nhà thương
mới được.

HUY, hấp tấp — Còn việc báo nhà
thì...

Dầu Cá

Rất nhiều sinh tố (vitamines)

Trẻ con chậm nhón,
Người già ít cảm,
Người yếu phai
đều phải dùng dầu cá
tại hiệu Thuốc Tây vườn
hoa của Nam

Pharmacie TIN
5-7, Place Negret — Hanoi
G Téléphone : N 380

LƯƠNG LỢI!

Nam - Hai

TRICOTERIE
45, Rue du Lac — Hanoi
(trước cửa đền Ngọc Sơn)

ĐẸP và BỀN

Quần áo len của hiệu dệt
NAM-HAI có đủ hai đức
tính ấy. Kiểu tối tân. Ai khó
tinh đẽ dầu dùng cũng vừa ý.

VÔ-BỨC-DIỆM KIẾN TRÚC SƯ



8 — Place Negrer,
Bờ hồ — HANOI

TƯ CÁCH NHÀ PHÊ BÌNH⁽¹⁾

Fortunat Strowski

VIỆC phê bình kịch và phê bình văn chương rất khác nhau bởi cái lẽ thứ nhất rằng nhà phê bình, bất cứ phê bình một tác phẩm loại gì, phải kè đến những trường hợp mà tác phẩm đó ra mắt công chúng, nghĩa là phải đặt mint vào địa vị của tác phẩm đó. Vậy, một vở kịch mà cái mục đích là để đem diễn, có ảnh hưởng đến toàn thể công chúng, và công chúng có ngay một cảm tưởng nhất định.

Một quyền sách, trái lại, chỉ để đến riêng từng người một, có thời giờ ngồi ngợi, quyết đoán, và đôi khi, xét lại cái quan niệm của mình.

Sự khác nhau ấy sinh ra một sự khác nhau thứ hai: nhà phê bình kịch rất kén túy do, những lời quyết đoán của họ đối với một vở kịch có thể luôn luôn bị sự được hoan nghênh hay khinh của vở kịch mỗi buổi diễn phản đối lại; nhà phê bình văn chương, trong tri một người đọc có độc, có thể có lý luận trái ngược này: ai biết một cuốn sách in bao nhiêu và tiêu thụ thế nào? Nhà phê bình văn chương vì thế có thể tỏ sự đặc sắc và mới mẻ

THƠ ĐƯỜNG

Khuê oan từ

Chiêu tăng oanh bách chuyên;
Đẹp đố yên song thê.
Bất quán kinh xuân biệt,
Duy trì đạo hiền đê.

BẠCH CƯ-DI

THƠ DỊCH

Lời oan của
buồng the

Ria rít tan sương ghét cái oanh;
Đêm ghen cắp én dỗ chang cảnh.
Chẳng quen lỵ biệt xuân qua tráy,
Chỉ biết kêu hoài lúc sáng banh.

TÂN-ĐÀ

Hí đề tân tài
tường vi

Đi cẩn dích địa mạc tiền tuy.
Giảng ngoại đinh tiền nhất chung xuân
Thiếu phủ vô thê, xuân tịch mịch,
Hoa khai tường nhĩ đằng phủ nhän.

BẠCH CƯ-DI

THƠ DỊCH

Bè bờn cây tường
vì mồi giồng

Chó chí rời dỗi mang sâu,
Trước sân ngoài ruộng chang màn
một xuân.
Quan dây không vợ, buồn xuân,
Tường-vi hoa nở, phu nhân là mây!

TÂN-ĐÀ

đều minh hơn trong việc quyết toán.

... Việc phê bình kịch khó hơn vì những lẽ trên, và cũng vì lẽ rằng nhà phê bình phải phân tách sự tham dự của những phần tử ở ngoài tác phẩm, tuy rằng liền với vở kịch, như cách ý phục, cách giàn cảnh, cách đóng của tài tử, hay là những cái có liên lạc với buổi diễn, như công chúng, thái độ của công chúng và hoà cảnh.

... Có một số đức tính cần cho cả hai loại phê bình, như lòng vỗ từ, sự rộng lượng, lòng nhiệt thành, để đem đến cho tác giả những điều khuyến khích mà tác giả đúng được vì cái phần linh động và tốt trong tác phẩm

Nhưng các nhà phê bình kịch, nếu họ không cần một học vấn công phu bằng các nhà phê bình văn chương, tất nhiên phải có một cái khiếu riêng, mà nhiều người có tiếng trong bọn họ đã thiếu, như Lanson hay Souday chẳng hạn, khiến họ không có ảnh hưởng mấy đối với công chúng về môn kịch.

Những nhà phê bình kịch có giá trị, trái lại, phải có thể gọi công chúng đến đây một rapp hat, trong ít lâu. Và cái ảnh hưởng ấy nếu họ khéo léo, và biết đe dặt đôi chút, có thể rất lớn được.

... Trách nhiệm của nhà phê bình kịch thật là nặng nề; nhà phê bình cần phải biết thế, và tránh những điều xét đoán quyết liệt, nhất là khi không lợi cho tác giả. Tôi nghĩ đến câu khen này của Guiraud, tặng một người trong bọn, mà chúng ta ai ai cũng phải cổ cho xứng đáng:

— « Khi anh không tra một vở kịch, anh nói thẳng như thế, nhưng ít ra anh cũng không làm cho những người khác chán ghét nó ».

Pierre Brisson

... Ở những nhà phê bình tôi mến phục, tôi thấy một tấm lòng yêu quý tha thiết đối với văn chương, hợp với, tất nhiên, tri thông minh và một cái tài tự giải bày.

Nhà phê bình, để làm công việc minh cho xứng đáng, cũng phải có một khuynh hướng riêng, có sự

(1) Xem N. N. số trước.

NHỮNG

KÈ

ĐƠI
CHỜ

Hồi các anh đi dâng hưng hò,
Đầu cao, tóc ngược, mắt theo mờ,
Bè đánh một phút thương ai với!
Ôi biết bao nhiêu kẻ đợi chờ!

Họ chưa bẽ đẹp; lúc xuân sang
Đem sắc, đem duyên diễm mọi nắng,
Đôi chút hồng đào ên má nở.
Rồi thôi; — họ chẳng dám nhìn gương...

Son phấn bao giờ đủ tốt tươi
Sắc màu đẹp quá: áo hồn người.
Thư tình không lạc trong tay mỗi
Bà nản thêu thùa, kim chỉ ơi!

Mỗi ngày, trông những thiếu-niên qua,
Gót vặn kêu nhanh trước cửa nhà,
Họ chưa nhớ thương, — và mỗi tối
Ấy là sa mạc của buồng hoa...

Mùa đông trên gối rét tê bong;
Máu giữa lòng đơn uồng ấm ồng;
Hồn ước chung đôi; thân lặng lẽ
Vào năm chia lạnh với chăn không.

Họ nói: thời mong gặp gỡ gi!
Xuân minh tắt cả đã trôi đi...
— Thế rồi họ khóc không nghe tiếng,
Trong lúc trăng tàn bat gió khuya.

XUÂN DIỆU

từng trải, biết giá trị và sự tương đối của mọi vật; một người trẻ có thể bước vào làng thơ một cách rực rỡ; nhà phê bình, không.

Nhưng sự gác giận ấy không có giá trị gì nếu không dựa vào không những một cái học biết chắc chắn, mà còn vào một sự kinh nghiệm về người.

André Bellesort

(Hàn lâm viện)

... Nhà phê bình là một người đọc, đọc rất nhiều, một người biết đọc nếu là một nhà phê bình giỏi, và nếu có giá trị, làm cho người khác cũng đọc, và người ta có thể tin được khi tuyên bố rằng đọc một tác phẩm nào đó sẽ thấy thú vị, ích lợi, hay phải nghĩ ngợi.

Tóm lại, cái nhiệm vụ của chúng tôi là nói cảm tưởng của mình đối với một tác phẩm, trình bày những lẽ khiến chúng tôi thích hay không thích, hơn là phê phán. Cái cảm tưởng ấy có giá trị bởi sự học

văn văn chương của chúng tôi, sự kinh nghiệm của chúng tôi; nhưng mà thế cũng chưa lấy gì làm chắc chắn...

... Nói riêng về nhà phê bình kịch, khi dự vào một cuộc diễn một tác phẩm mới, nhà phê bình ở vào địa vị một nhà khoa học, một nhà hóa học.

Trước một vở kịch, chúng tôi cũng có công việc tìm tòi những cái đặc biệt, cách xếp đặt về nội dung, tìm hiểu cái quan niệm của người viết kịch, cái gì là tinh hoa và duy nhất của vở kịch. Như vậy chúng ta trước hết làm một công việc phân tách.

Cái phần thứ nhì của công việc chúng ta là một công việc tổng hợp, là xây dựng lại tác phẩm bằng những phần tử thấy trong kịch, trình bày một lý thuyết để có thể giải nghĩa vở kịch một cách gần đây.

THẠCH LAM trich dịch
(Xem tiếp trang 16)

Muốn được lịch sự, hợp thời,
CHỈ NÊN DÙNG

CHEMISETTES

có dấu hiệu OLYMPIE, MONDAIN, NICE
Áo cắt khéo, khâu kỹ, dùng bền

BÁN BUÔN TẠI HIỆU DỆT

PHUC LAI

87 - 89, Route de Hué
HANOI - TÉL 874

Bà giáo Pháp có bằng Cử-Nhân,
giấy ở Đông - Dương đã lâu
ngày, nhận giấy nói tiếng Pháp
cho các bà, các cô biết tiếng
Pháp, nhưng chưa quen nói.

HỎI TẠI

67, Phố Trường-thị, 67

HANOI

CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỀN DÀI của HOÀNG ĐẠO

(Tiếp theo)

DUY nắm cương, nhảy lên mình ngựa. Con vật thở mạnh, một làn hơi trắng ở mõi bay ra như khói trong không khí lạnh của ban mai, hai chân sau đập mạnh như muôn phè.

Thơ nói :

— Bao giờ anh về?

Không đợi trả lời, nàng nói tiếp ngay :

— Anh cố về sớm, kéo các anh chị chờ cơm.

Duy nhìn vợ :

— Em chịu khó xin lỗi hộ anh đấy. Cứ như anh thì chẳng may nào thèm đến chơi. Ai lại khách đến, chủ trốn biệt.

Chàng cười to, thả lỏng giây cương. Con ngựa theo thói quen, phi lên. Duy nhún thân theo mình ngựa, khoan khoái dè gió thổi bat tóc ra hai bên thái dương.

Lúc chàng quay lại nhìn, Thơ đã di khuất vào trong cồng. Ở bên đường chỉ còn chiếc ô tò hòm của vợ chồng Minh, tro vơ dưới cái chiếu lèch lạc.

Duy chau mày. Hết Kinh, Nghiệp, lại đến bọn Minh, Đạt, đến làm náo động đời cô tịch rất êm đềm chàng đương sống với người yêu. Theo họ, cuộc đời ở ngoài, rộn rịp, nhưng rỗng tuếch và sẽ lưu dấu tích lại như một vết nhớ. Ngay bây giờ, Duy đã thấy lòng không được duy nhất như trước; một mối lo vẫn vơ vẩn làm giảm cái vui chan chứa trong tâm hồn chàng.

Duy nghĩ thêm :

— May mà Thơ không giống họ

Chàng nhận thấy đàn bà, nhất

là chị em dâu, gặp nhau tất phải sinh ra chuyện biền khích, người nọ xúc xiêm người kia, khiến cho gia đình mất hết lạc thú, hình như họ cho sự làm khổ nhau là mục đích của đời họ.

Chàng tự nhủ :

— Chỉ vì họ không có học.

Nếu họ được hiểu biết, nếu họ

cảm hóa. Chàng sực nhớ đến ý nghĩa tha thiết đêm qua, ý nghĩa thay đổi cuộc đời lam lũ của người nghèo khổ, và chàng thấy trong lòng một mối thương này nở dần ra như một đóa hoa thơm.

Lúc ấy, con ngựa phi quanh sườn dốc. Con đường nhỏ chàng đương theo, Duy thấy như một

ngang, Duy trông thoáng như bình một người con gái nằm nghiêng, chiếc khăn san trắng theo gió tung lên trời. Trong cảnh vật, không có một tiếng người, một chuyền động, ngoài điệu di nhịp nhàng của người đàn bà và tiếng gió từng dấp rung chuyền chòm lá lao sao. Bấy nhiêu thanh sắc, bấy nhiêu âm vận, Duy cảm thấy hòa hợp với nhau như một khúc nhạc thăm kín.

Duy lặng yên nghe một sự bình tĩnh lạ lùng nhẹ sa xuống chiếm tâm hồn, và chàng lặng lẽ nhìn hình nâu nhạt của người đàn bà linh động trong cảnh sắc im lìm. Chàng bỗng nhớ đến vợ người tá điền của chàng bèn cạnh dồi thông, bần thiểu, hốc hác. Tự nhiên, màu nâu cũ của bóng người đàn bà kia, Duy trông như một vết bầm trong các màu tươi thắm, và đáng di uyên chuyền của người đàn bà, chàng không thấy ăn khớp với khúc nhạc vô hình nữa. Dáng điệu mềm mại, màu áo dịu dàng, Duy thầm nhủ rằng chỉ là do một sự lầm lẫn của ngũ quan, chỉ là bè ngoái dã dối để che sự xấu xa, đau khổ bên trong.

Tưởng tượng kích thích đến cực độ, Duy thấy trí não trở nên sáng suốt như nhìn thấy hiện hiện trước mắt cảnh đời lầm than của một gia đình nông phu. Hình cái nhà lụp sụp, ấm thấp, sơ sài mái sát mặt đất của người tá điền chàng vô tình đến thăm nỗi bật lên trong trí nhớ, rõ rệt như một vết thương. Với rá cơm bầm, với lũ con xanh như lầu lá, đó là cái lõi êm ám của người nông phu sau một ngày vất vả, mệt nhọc, trong mưa phun gió lạnh, hay trong nắng cháy da thịt



được cảm hóa, thì họ cũng sẽ như mình, lấy hạnh phúc của người khác làm sung sướng.

Nghĩ đến đây, Duy bật cười.

— Nhưng ai dám có thì giờ rỗi để mà cảm hóa đàn bà được.

Liên tưởng khiển Duy nghĩ đến đám dân quê sống chung quanh mà chàng đương mong

giải lụa dài màu vàng nhạt bỏ rơi trong màu cổ lục. Ở даль xa, chỗ cuối đường, một người đàn bà nhà quê đầu trần, gánh nặng, in hình màu nâu cũ lên sườn dốc. Xa hơn nữa, giãy núi Tam Đảo phơi màu lam thắm dưới trời xanh nhạt, một giải mây trắng nhẹ nhàng vắt

Vient de paraître

Solutions raisonnées

de Problèmes de PHYSIQUE et de CHIMIE proposés au Diplôme d'études primaires supérieures aux BE et BEPS par VŨ LAI CHƯƠNG, Professeur au Lycée du Protectorat Préface de M. Bernard, Directeur de l'Instr. Publique en Indochine

prix 0p 80 (frais d'envoi : simple 0p 06, recommandé 0p 16)

Editions LIBRAIRIE CENTRALE

110, Rue du Pont en Bois — Hanoi

Lettres et mandats adressés à M. TÔ-VĂN-ĐỨC, éditeur

Nén đọc : NẮNG HÈ, một hương thơm trầm ngát trong vườn thơ của thi sĩ Thái-A giá 0p 25 (cước phí thường 0p 06)

TRÉ!!! ĐẸP!!!

Các Bà ! Các Cô !

Trong ngày nghênh hồn. Trước khi đi dự các cuộc vui, muốn cho nhan sắc được lộng lẫy thêm.

Còn ngay thường cần cho da mặt được luôn luôn mịn màng.

Xin mời đến hiệu thuốc
bà HOÀNG - XUÂN - HÂN
67, phố Tràng-đi (Rue Borgnis Desbordes)

HANOI

Do nhà chuyên môn sửa sang sắc đẹp phụ nữ ở Paris mới về,
tốt nghiệp tại

MỸ VIỆN KLYTIA
PLACE VENDÔME

PARIS

Cứ thế, cứ thế mãi, Duy nghĩ thăm, cho đến hơi thở cuối cùng; nhưng chết cũng chỉ là thoát ly cho một người, một người thôi. Duy hoa mắt lên; chàng như đương trống thấy lũ trẻ ốm yếu xanh xao lén lén dần, thay cha diễn lại tấm thảm kịch tưởng đã hết.

Hạ màn xuống; hạ màn xuống thôi. Duy đau đớn kêu thầm trong tâm tưởng. Đè chõ lại cho ánh sáng cè một đời tươi vui. Làm dịu nỗi đau khổ của nồng dân, đưa những người sống tảo thảm kịch kia đến một đời êm đẹp. Duy tự kiêu rằng đó là hoài vọng tha thiết của chàng.

Một con chim rồng bay vụt ngang qua đầu ngựa, dạ bụng màu đỏ thắm như một bông lưu, rồi là là sa vào bụi cây, cất tiếng hót. Tiếng hót trong Duy nghe như ca ngợi cuộc đời mới chàng sắp đem đến cho người chung quanh. Duy hồn hập nghĩ đến sự thành công của công cuộc chàng theo đuổi. Cũng như con chim lạ, tá điền của chàng sẽ cất tiếng hát vui vẻ trong một cuộc đời êm thắm, dễ dàng. Ven sườn dồi hồng nhạt Duy sẽ không thấy màu áo nâu bạc nữa; những đứa trẻ hốc hác sẽ trở nên lành mạnh, hồng hào, người lớn sẽ hoan hỉ làm việc để đến lúc thu không, trở về những gian nan giàn dị, sáng sủa, ấm cúng,

nếm những thức ăn đầy đủ, thơm tho, khói bốc lên nghi ngút

— Làm cho người khác sung sướng.

Duy vừa nghĩ vừa thở mạnh, như trong người không chứa hết rỗi vui quá mạnh. Ngựa vẫn đều nước kiệu, người Duy vẫn obrun

thức cái diêm phúc của nó, nó sung sướng nhưng không biết là nó sung sướng.

Duy vui vẻ tự nhủ:

— Chim khác, người khác.

Chàng cảm thấy lòng nao nức cái ý tưởng làm thế nào cho người chung quanh sẽ như

Khi ra khỏi rừng, Duy dừng cương đứng lại, chau mày lầm lì.

— Họ làm gì thế này!

Trong lũy tre làng Hạ-Nậu, cờ lọng ngồn ngang, phô dù các màu xanh, đỏ, tím dã ưa, nhưng vẫn còn lộng lẫy. Ở dưới, lỗ nhổ những người từ từ đi cả về một phía, Duy trông như một dàn kiến kéo về tôi. Một vải chiếc áo xanh lam nòi bật lên trên màu nâu xám của đám đông. Duy có cái cảm tưởng lùi về một thời đại nào, đã tiêu diệt, dày màu huy hoàng và màu áp chế.

Trống thủng thỉnh lèo tiếng. Duy nghe có vẻ nhàn rỗi uể oải, và một nỗi buồn bâng khuâng theo tiếng trống lèo dần trong lòng chàng. Bao nhiêu tiếng trống rước Duy đã nghe từ thủa nhỏ, với cái cảm tưởng chán nản của chàng trước các đám rước thần, Duy nghe như nỗi lòng cùng một lúc trong thâm tâm.

Duy giật mạnh giây cương để xua đuổi cái ký vãng dương ròn rập đến; con ngựa chồm lên rồi phi thẳng đến Hạ Nậu.

Chắc có người báo trước, nên lúc đến cồng làng, Duy thấy lý Doãn đứng chờ sẵn bên cạnh đường. Trong thấy lý Doãn đội mũ tế, mặc áo thụng, vái chàng một cái dài, Duy cố nhịn cười, gắt:

— Làng có việc gì thế?

Lý Doãn đưa tay lên tai:

— Lạy quan lớn, làng chúng con vào đám.

(Còn nữa)

Hoàng-Đạo

SÁCH VÀ BÁO MỚI

— HUẾ, ĐẸP và THƠ của Nguyễn Ngọc Sỹ, giá 0\$55

— DÂN NAM, Tuần báo ra ngày thứ năm, báo quán ở 38 Rue Vassoigne, Saigon.

— MO' TUỔNG, thơ mới của Lâm Giang, giá 0\$20.

TIỂU LÂM Annam, 3 tập, của hiện Ich-Ký hàng Giấy, giá 0\$20 một tập.

— LỤC SỨC TRANH CÔNG, của hiện Quảng-Trị Hùng Gai.

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày thứ bảy

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng tám
và xin trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đồng-dương	4\$20	2\$20
Pháp và		
Thuộc - địa	4. 80	2. 50
Ngoại Quốc	8. 50	4. 30
Các công sở	8. 50	4. 30

Ngân phiếu gửi về:

M. le Directeur du NGÀY NAY
TÒA SOẠN và TRỊ SỰ
80, Av. Gand Bouddha, Hanoi
Giá nói số 874

nhảy theo yên, nhưng Duy không dè ý đến. Tâm trí chàng mãi theo con chim rồng truyền hồn ý tưởng này sang ý tưởng khác. Làm cho người ta sung sướng chưa đủ — Duy thầm nghĩ — con chim kia sung sướng, có lẽ sung sướng hơn ai hết, hơn cả loài người, nó bay nhảy trong sự tự do phóng đạt, hót trong tinh mich của buổi sớm, nhìn bóng chiều nhuộm hồng thân cây trắng, vụt biến vào rừng rậm, miên man bên hoa lá, cổ thơm, vụt bay lên khinh không, có thể đứng mình vào hết cả cảnh trí diêm ảo của tạo hóa. — Được cái hạnh phúc ấy, có lẽ chỉ có chim rồng, nhưng chim rồng chỉ sống hồn nhiên không thường

chàng, biết và hiểu. Họ sẽ sống một đời được vui và họ sẽ hiểu biết hạnh phúc của họ, hiểu biết vẻ đẹp của đời làm việc trong sạch, vẻ đẹp của linh hồn tự do, của cảnh trí phóng khoáng quanh mình.

Bỗng con ngựa đứng dừng lại. Duy giật mình, bàng hoàng như người tỉnh giấc. Chàng đã đến chân suối Bạc mà không hay. Bên kia, cánh đồng Ba-Xứ chạy thoải từ ven dồi thông xuống phia đông. Vài con bò lặng yên đứng trên bờ ruộng thấp, lúm mói cấy trồng còn cỏ vè xơ xác. Duy thúc ngựa qua suối, rồi giật mạnh giây cương. Chàng vừa thấy thắp thoáng sau rặng cây màu sắc sô của vài lá cờ.



MUỐN ĐƯỢC

Răng trắng, lợi dẻo, miệng cười tươi
nên dùng thuốc đánh răng

Eclat d'argent

Có bán khắp mọi nơi và ở

Pharmacie du BON SECOURS
52, phố Đồng Khênh, Hanoi — Tél. 454

MOLAT D'ARGENT NICOTA
chế riêng cho người hút thuốc lá dùng.

Câu từ quảng cáo này đem đến các nhà đại lý lấy một ống thuốc échantillon

Mua mau kèo hết :

1.) LÀM ĐĨ của Vũ-trọng Phụng Giá 0\$60

Tại lâm sao con nhà ửi lại đt làm đĩ? Cuốn Lâm đĩ của Vũ-trọng-Phụng sẽ trả lời các ngài câu hỏi ấg!

2.) TẮT ĐÈN của Ngô-tắt-Tô Giá 0\$30

Cuốn này sẽ cho ta biết cái mặt trái xã-hội khi tối đèn tắt lửa. Thật là một cuốn phim tả chân ta chưa bao giờ tưởng có.

3.) THANH GƯƠM BẠCH NGỌC của Phượng-Trí Giá 0\$35

Một bộ truyện trinh-thám đã xuất-bản. Ở xa mua cả 3 cuốn gửi 1p.50 (cả cước) bằng tem cũng được cho:

Nhà in MÃI-LĨNH Hanoi

TRÒNG TÌM

Nhà hang tối

NHƯNG chính phủ nào biết tự trọng đều có ghi vào chương trình cải cách việc bài trừ nhà hang tối và việc xây dựng những nhà hợp vệ sinh. Chúng ta ước ao rằng công việc ấy sẽ làm được rất mau chóng vì cách cứu vớt đời sống của người ta ấy cũng là một việc cứu quẫn.

Cách cứu chữa rasa? Phải nhất là ghi vào sổ của sở y tế những nhà ở trong thành phố, cấm cho thuê, rồi chữa lại cho hợp phép vệ sinh hay bắt buộc phải phá những nhà hang tối, có hại lây cho cả vệ sinh chung, đuổi ngay ra ngoài những người ở nhà hang tối và làm nhà mới. Đó là những công việc mà một chính phủ biết tự trọng phải làm lấy hay cộng tác với dân chúng để làm. Thêm vào đó, chính phủ còn có thể khuyến khích từng người hay tất cả dân chúng để tiến hành công cuộc.

Bảo rằng không có thể làm được? Chẳng có lý nào. Hãy coi như nước Anh đã làm từ năm 1938 đến nay 2.800.000 chiếc nhà mới; nước Ý đã làm ở Rome 50.000 ngôi nhà bình dân; nước Thuỵ-điển năm 1912 có 31% dân số ở trong những nhà quá đông đúc, đến năm 1936 con số ấy đã thực xuống 24%. Ở Berlin, cả từng giấy phổ đã tiêu diệt đề nhường chỗ cho những công viên và một ít nhà đỗ sô rộng rãi: trong ba năm, nhờ có chính phủ giúp sức, người ta đã làm được 348.442 ngôi nhà; ở Braunschweig (Đức) 1.552 chiếc nhà hang tối đã chữa thành 1.308 chiếc nhà hợp vệ sinh, có trồng cây chung quanh và có nhà phát thuốc chung.

Nhưng làm những công cuộc ấy phải có một kiêu nhà làm mâu thuẫn vì đây không phải là một việc tùy cơ ứng biến được. Như trong một khu vực ở giáp Paris, người ta đã xây những giày nhà rộng rãi kín như bưng và người ta quên giòng cây. Chính sách làm lại là một việc rất lâu la không tiện một chút nào và là một việc thất sách của chính phủ.

(Dr Panglos — Ric et Rac)
M. dịch

Pháp sẽ nhận của Mỹ 600 máy bay mỗi tháng

TRONG những cuộc bay thử gần đây, máy bay kiều Curtis P. 36 của Mỹ đã bay nhanh tới 935 cây số một giờ.

Ngoài ra, có hai ủy ban phi công Pháp hiện nay ở Mỹ. Ủy ban xét xem những vật liệu nào để dùng vào máy bay của Pháp mua có lợi hơn.

Nay người ta đã biết chắc chắn rằng Pháp sắp có ít ra 200 máy bay kiều Curtis P. 36.

Mười sáu chiếc vừa mới nhận được, một trăm chiếc hẹn đến 10

Avril này sẽ giao và một trăm chiếc nữa không bao lâu sau nốt Nhưng những người Mỹ am tường việc này nói rằng số máy bay Pháp mua của Mỹ là 700 chiếc và bảo: « Đó là một việc đặt mua máy bay trận rất quan trọng, xưa nay chưa từng thấy ở Mỹ, và chính phủ Washington đứng lên mua dùm. » Về dịp này người ta rất chú ý tới lời công bố của thống lĩnh Roosevelt, vì thực ra Mỹ, Anh và Pháp đều « sửa soạn để đối phó với những kẻ thù chung ».

Ta nên nhớ rằng chương trình mới của hàng không trận Mỹ bắt buộc một tốc lực ít nhất là 580 cây số một giờ.

Sau hết tướng nên nói thêm rằng Ủy ban hàng không của Viện mới đây đã yêu cầu tất cả những vật liệu về máy bay mua ở ngoại quốc bắt buộc phải đề những nhà chuyên môn Pháp xét lại. (Vu)

MẦM SỐNG CÓ THỂ ĐI TỪ MỘT TINH TÙ NÀY SANG MỘT TINH TÙ KHÁC KHÔNG?

NẾU ta công nhận rằng nhờ có sự xây dựng của vũ trụ, những kim khí đã dần dần biến cải thành thảo mộc, rồi thành sinh vật ở trên trái đất, thì ta có thể do dãy đoán rằng các mầm sống đã chuyển qua không trung từ một tinh tú này sang một tinh tú khác không?

Lẽ tất nhiên là « sự sống » một ngày kia đã bắt đầu ở trái đất, vì trước kia trái đất chỉ là một quả lừa, sau người dần dần di cho đến khi sinh vật ở được.

Nhưng nhà tự trường siêu việt, từ Kant cho đến Lord Kelvin, đã quả quyết rằng những mầm sinh hoạt là do những mảnh sao ở những thế giới xa xôi mang lại trái đất. Nhưng sự chuyển vận ấy ra sao, đó là một điều chưa được rõ rệt.

Mới cách đây vài năm, người ta còn tin rằng những cái gọi là « chỗ không hoàn toàn » (vide parfaite) « sự lạnh trọn vẹn » (froid absolu) trong khoảng không gian giữa các vì tinh tú, tất phải làm đoạn tuyệt sự chuyển vận mầm sinh hoạt.

Nhưng cuộc thí nghiệm mới đây đã làm thay đổi hẳn ý tưởng các nhà thông thái về chỗ đó. Người ta phơi sinh trùng ra chỗ không hoàn toàn và ra chỗ lạnh trọn vẹn (273 độ dưới zéro) và nhận ra rằng như thế không giết hại sinh trùng mà trái lại còn bảo tồn sự sống của chúng.

Sự lạnh và chỗ không chỉ làm ngừng bộ máy sinh hoạt của những con vật nhỏ kia mà nhiều con bình thường chỉ sống được vài giờ.

Dù cách hàng mấy năm, khi người ta để chúng ra chỗ lõi, chúng lại khỏe mạnh như thường và vẫn giữ được nguyên tính.

Như thế tỏ ra rằng sự sống có thể chuyển vận từ thế giới này sang thế giới khác.

Chỉ còn phải xem xét cách chuyển vận ra sao. Những việc phát minh gần đây về « sức ép của ánh sáng » (pression de la lumière) cho ta hay nhiều điều mới mẻ về vấn đề này.

Ngày nay người ta biết rằng mặt trời chỉ hấp dẫn những khối đủ lớn đối với mặt trời. Nhưng khối nhỏ bị ánh sáng mặt trời xô đẩy nên có thể thắng sức hấp dẫn. (Hắn có lẽ vì có ấy nên duỗi sao chổi bao giờ cũng quay trái lại với mặt trời) Nhưng sinh trùng thường lớn không quá mười phần nghìn mét lì, có thể bị ánh sáng mặt trời xô đẩy ở trên không cho tới khi đến vòng hấp dẫn của một tinh tú.

Ta có thể thí dụ cái mầm sống thứ nhất đã rơi vào trái đất theo cách ấy. Nhưng hiện nay vì sự dồn nén của loài người nên đèn đó chưa có bằng cớ gì chắc chắn.

(Robinson)
M. dịch



5
+

— Thời chết rồi, định hôm nay tắm một cái tắt niên thì lịch lại bảo « không nên tắm gội ».

Vài tư tưởng ít người biết đến của những danh nhân

Tương lai của con trẻ là công trạng của người mẹ. (Napoléon)

Chỉ có những người khổ sở mới có thể thấu rõ cảnh nghèo khổ. (H. de Balzac)

Ta chỉ biết quý những vật của ta khi đã mất đi. (Daniel de Foë)

Lương tâm trong sạch là một cái gối êm hơn hết. (Le Bailly)

Mỗi người đều có một tòa án ở thâm tâm để bắt đầu xét mình trước hết. (V. de Chateaubriand)

Người nghèo khổ thiếu thốn nhiều, người bần tiệu thiếu hết thay. (La Brugère)

Ai làm ăn một việc phải quên đi, ai chịu ăn một việc phải nhớ đến. (Aïsset)

Người ta bỏ thói xấu ngay hôm nay để hơn ngày mai. (Không Tú)
(Robinson)

**Rỗ mặt, Sẹo lồi, Lúm thịt,
Son trầm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô.
Sửa bằng máy điện và thuốc, hời tại**

MY VIEN AMY

26, PHỐ HÀNG THAN, HANOI

Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, và nở tròn đẹp mĩ, thân thể son săn đều dặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.

Mlle Hà chỉ dập tắt cả vẻ đẹp như massage, maquillage, v.v...



CON TRÂU

TIỀU THUYẾT của TRẦN TIÊU

(Tiếp theo)

NGUỒI thi không sợ
chú ma thi ai chả
sợ... Nay anh Chắt
a...

— Cái gì?

— Sao độ này anh ghét tôi thế?
— Chị này rõ lẩn thẩn. Khi nào
tôi lại ghét chị. Tôi không ghét ai cả.

— Thế sao anh cứ.. anh cứ..
làm sao ấy?

— Làm sao?

Cúc uốn ẹo:

— Nào ai biết được!

Hai người lại yên lặng đi. Nhà
Cúc đã gần tới. Cúc vờ sợ hãi ôm
chầm lấy Chắt. Bộ ngực nở nang
của Cúc áp mải vào người Chắt
Chắt giật mình hốt hoảng hô :

— Cái gì thế?

Cúc buông Chắt ra, thở hồn hồn,
ngực phập phồng, giọng run run
nói :

— Không biết cái gì nó nhùn
nhùn như con rắn ấy, anh Chắt ạ.

Chắt thản nhiên :

— Thế thì có lẽ con rắn đấy. Đêm
hôm đi phải nên cẩn thận, nhỡ
đắm phải hồ mang hay cá nong
thì khổn.

Cúc thở dài bước đi uể oải. Mắt
Cúc buồn thiu như thất vọng.

Về đến công Cúc, lửa tinh bỗng
bật, đánh liều, định ném chặt lấy
tay Chắt, hạ mình xuống, van nài
Chắt lấy một chút tình yêu. Nhưng
chưa kịp định thi Chắt đã vội chào
và trở gót đi thẳng.

Cúc dựa lưng vào cánh cổng
đứng nhìn Chắt đi mỗi lúc một xa.
« Anh Chắt! Anh Chắt! » Cúc đã
hết nghị lực, không gọi ra tiếng
Cúc tủi thân tủi phận, nước mắt
chạy quanh.

Cúc yêu Chắt. Đã bao lần một mình
với Chắt trong quang vắng. Cúc gọi
chuyện tình ra nói, nhưng Chắt vẫn
thờ ơ, không một chút cảm động.
Cúc nghĩ đến Mít, đến Tứu, đến
tình yêu khăng khít của đôi uyên
ương: « Chỉ Mít là sung sướng
thôi ». Câu nói ở tận đáy tim Cúc
thốt ra.

nha người ta.

Nói rồi, ông vuốt râu, vành tai
đợi câu trả lời của ông Rao. Ông
Rao chỉ cười mỉm, đứng dậy chào
các cụ, xin cáo. Ông vừa bước chân
xuống thềm đã nghe thấy mấy cụ
bảo nhau :

— Anh chàng nghe chừng đuổi
lý.

Từ đấy, những khi việc làng,
không thấy ông Rao ra nữa.

Lúc này, nếu ông có trở lại bàn
đến việc trước, các cụ cũng chẳng
nghe nào. Các cụ sẽ cho đại hạn là
việc nhất thời. Còn như long mạch
một khi đã dứt, thi, ôi thôi ! khác
nào người đã chết, không sao sống
lại được nữa.

Xã Chinh có hai sào trong đồng
cao cung đểa mất gió theo với số
phận cánh ruộng khác nhau.

Bắc còn năm sào và hai mẫu
ruộng thuê ở đồng cửa đang ngắc
ngoài tuy chưa đến nỗi tuyệt vọng.
Được thế cũng là nhờ cái đầm ăn
thông với sông Hóa bởi cái cống
gạch xây ngầm qua đê. Nhưng nước
đầm đã giàn cạn, chỉ còn độ một
thước ta nữa là đến đấy, mà cửa
cống thì không thể mở cho nước
sông Hóa chảy vào được vì dạo
này sông ấy có nước mặn.

Vì thế mà họ quý nước như quý
vàng, ngày đêm lo lắng về nước,
có khi tranh dành cái cọ về nước.

Không mấy sang là không có
người đứng bờ ruộng nguyên ruda,
chứ bởi những quân khôn nạn
đêm đã ra chọc bờ tháo trộm
nước sang ruộng mình. Rồi sau
những chuyện xích mích này ra
những cuộc xô xát bằng tay chân.
Có khi các cụ phải họp việc làng
để phân xử cho khỏi phiền đến
quan nha.

Nórm, trưa, chiều, tối, lúc nào
cũng nhanh chóng những người tát
nước.

Tuy cái nguy đã đến chân mà họ

vẫn vui vẻ, vừa làm việc, vừa chơi
đùa hát hò. Họ thản nhiên như
dàn nhặng buổi tinh sương bay
bỗng lì tận trời xanh để đợi vào
bụng nhạn.

Không bao giờ vợ chồng xã Chinh
vất vả bằng dạo này.

Lờ mờ sáng, vùng đồng chưa
rạng, một vài ngôi sao còn lấp
lánh, hai bác đã phải dậy, áo
quàng que một nắm cơm, với
muối cho đỡ đói rồi chèo vác
cuốc đi trước đê khơi nong, vì
nước mỗi ngày một can, vợ xách
gầu theo sau. Hai người yên lặng
cùng rảo bước. Đến đầm đã thấy
một vài bọn ở đấy rồi. Tiếng gầu
vực xuống nong, tiếng nước dù
ý ồn.

Xã Chinh xuống đầm xé rãnh cho
nước chảy vào nong. Vợ ngồi thử
nhìn những cây lúa cắn cỏi, lầm
bầm nói một mình : « Ngữ này
viết đã được bông mà gặt... Khốn
nạn ! rồi lấy thóc đầu nà nộp
người ta.. lại còn sáu phương.. »
Bác thở dài, bác lo.

Chồng khơi xong, chống cuốc
bước lên bờ :

— Kia bu nó không buộc giày
vào gầu, còn ngồi thử ra đấy à ?

— « Ô nhỉ. » Vợ buộc xong, hai
tay chống gối đứng dậy một cách
nặng nề, nhảy sang bờ rãnh bên
kia rồi ném một cuộn giây thông
cho chồng. Mỗi người, mỗi tay cầm
một bên giây, bắt đầu tát...

Vùng đồng đỗ ối. Bầu trời xanh
biếc, không một vần mây, báo
trước một ngày nắng gay gắt.

Xã Chinh ngưng tát, thở dài, nén
bằng một giọng chán nản :

— Cơ giới thế này thi còn nắng
to. Ít nước đầm sao đủ cho cả một
cánh đồng mông mênh bát ngát
như thế kia ? Đến nguy mất, bu
nó à

Thấy chồng lo lắng, buồn rầu, vợ
thương hại, tim lồi au ủi :

— Thầy nó chẳng việc gì mà lo.

BAS SPORT « CÉCÉ »

VENTE EN GROS
CU CHUNG
100, Rue du Coton
HANOI

Rồi các cụ dão vỗ dão việc chứ...
Như năm nay, thầy nó còn nhớ
không giờ cũng nắng mãi. Thế mà
sau khi dão vỗ, ông ấy giáng ngay
cho một trận lúa đương xấu hổng
bỗng tối xổng ngay lên.

— Ủ, cũng còn mong thế. Nhưng
biết bao giờ các cụ mới nghĩ tới
cho.

— Ấy, còn đợi tinh túc về đã chứ.
Năm nào dão vỗ chả vậy.

Cái rãnh bị bùn lấp xổng gần
lắp hết. Nước chảy vào chậm quá,
hai vợ chồng phải nghỉ tát. Chồng
véc quốc xổng khơi lại. Nước gấp
lững ứa vào. Vợ được nghỉ ngồi nén
tát đã thấy nhanh nhẹn hơn trước.

Xã Chinh nói lại câu chuyện dão
vỗ:

— Sao lại cứ phải đợi tinh túc,
bu nó nhỉ?

— Tôi thấy cụ Cán bảo: còn phải
đợi chiếu chỉ vua ra, chả biết có
phải không?

Xã Chinh vừa tát vừa ngẫm nghĩ.
Bỗng, bắc làm như vừa mới phát
minh được một ý kiến gì hay lắm:

— Mình à, không khéo rồi lột
cũng nên.

Vợ phi cười:

— Thày no rõ lầu thàn. Người ta
mong mua chả được minh lại sợ lụt.

— Ấy thế mà chưa biết chừng.

Mười ba con rồng nó phun cho một
chập thì có ngay tháo ra không kịp.

Vợ cho là chồng nói bông, chỉ
cười mà không trả lời, có biết
đâu rằng lúc này chồng đương
nhị đêm mười ba con rồng của
ông cán Bì!

Vợ chợt nhìn xuống cái gầu thấy
tuột cắp, vội kêu :

— Chết chửa! Mài nói chuyện,
cái gầu tuột gào nết mà không
biết. Chậm tí nữa thi di dời... Minh
cố đem lật đi không đây?

— Có.

Chồng kéo gầu lên rồi lấy một
vài sợi trong bó lạt gài sau lưng
ra buộc. Vợ dừng nhìn sang bờ
bên kia thấy họ tat luôn tay, quay
lại phàn nán với chồng :

— Nhà mình cũng « sáng » lấy
chiếc gầu nữa. Chữ quanh đì quần
lại mỗi một chiếc thì chỉ những
chứa cũng đủ hết ngày.

— Chỉ tại nhà mình không nghĩ
tới. Năm, sáu xu một chiếc chứ có
nhieu nhận gì.

Lần này ba vợ chồng yên lặng,
cầm đầu cầm cổ tát, sợ vừa làm
vừa chuyện công việc chậm trễ.
Mồ hôi mồ kê nhè nhẹ. Mặc, cứ
tát, tát cao đến khi không thể tát

được nữa mới chịu nghỉ. Thế mà
từ sáng đến trưa, nước vẫn chưa
bén gốc lúa. Thị ra đất ruộng khát
nước đã lâu lắm, nay càng uống
khô.

Ngót tháng nay, không ngày nào
Mít được rảnh. Sáng sớm tinh
sương, trong khi bố mẹ ra đồng,
nó đã phải gánh đồi nồi « chén »
ra giếng chùa kín nước rồi.

Lâu nay không mưa, các ao
chuôm gần cao ráo và nỗi vắng
như nước sáo bò bay đỏ ống như
riệu của không sao dung được
nữa, tuy phần nhiều người trong
làng có tinh ráo dẽ, ão uống bần
đã quen. May còn cái giếng chùa
có nước mạch đè cho cả thôn
dung. Vì thế nên bắt cứ lue nào
trên bờ giếng cũng đồng những
người đến kín nước. Họ tranh
nhau, cãi nhau ầm ĩ như ở các
máy nước trong thành.

Mít không lấy sự vật vả, nặng
nhọc làm khổ. Trái lại, Mít sung
sướng được gặp Tứu luôn. Mỗi
lần đặt đòn gánh lên vai nét mặt
Mít tươi tắn như người sắp đi

Tứu, nét mặt hờn hở, nói bằng
một giọng thân mật:

— Được, mình để anh gánh đèn.

Tứu nói dám mạnh bao dung
tiếng minh. Tuy vậy mà tiếng minh
của Tứu vẫn có vẻ rụt rè, ngượng
nghiu.

Còn Mít đã lâu vẫn muốn dùng
những lời áu yếm, nay được Tứu
gọi ra trước. Mít rất cảm động. Đôi
gò má Mít bảy hay đỏ. Mít trả lời
bằng một giọng cũng thân mật
như tè trưởng lại người yêu :

— Em đâu dám lấy đèn của anh.

Thế là từ ấy, hai anh chị đã tiến
lên được một bước trong đường
tình. Tiếng em, tiếng em đã thấy
dung luoi trong câu chuyện. Nhờ
cô ba tưng thiêng liêng ấy mà sự
thân mật của hai người mỗi ngày
một thêm rõ rệt. Những ý tưởng,
những tình cảm từ trong đáy tim
đã thấy hé ra ở nó.

Lúc này, em Cúc có đầy, tất Cúc
phải lún ra một câu nghe mà
thương hại: « Chỉ chí Mít là sướng
thông, giây miêng xổng lì nứa kéo
thẳng giây chôn lên!... nứa!... nứa!
nhắc bồng tay chôn lê mà tòi!... uốn
người ra chửi! Sao lại cứng đờ người

thế? Chỉ vì nó nhởn nhơ, dùs ngịch
cả ngày đã chán nên nó muốn tìm
trò chơi khác. Việc tát nước cũng
là một trò chơi của nó.

Vừa ra đến đầm, nó đã lon ton
nhảy xuống lấy cuốc sè rách, gặt
bùn sang hai bên rồi ngồi xuống
ngịch đập hai con đê ở hai bờ
rãnh. Nó thích tri nhão giòng nước
đục ngầu chảy úa vào nong và ngắt
lá vứt vào chỗ xoáy nước để nhín
lá quay tít như chong chóng. Tay
chân nó lấm lem lấm lè

Mít đứng trên bờ giục mãi, sau
phát cát, doạ về mách bu, nó mới
chú rứa tay lên tát nước. Ơi chí!

Nó tát còn vụng về. Tuần hình
cứng nhẳng, hai tay quo quạng.
Thỉnh thoảng nó quên không thả
chùng giây miêng gau, làm cho cái
gầu hớt trên mặt nước, tung bồng
lê cao. Những giọt nước ướng hột
rơi xuống, bắn cá vào mặt mũi, đầu
tóc và quần áo hai người. Mít buồm
cười quên cả gắt. Mít vừa tát vừa
chỉ bảo như người dung lái: « hả
chùng giây miêng xổng lì nứa kéo
thẳng giây chôn lên!... nứa!... nứa!
nhắc bồng tay chôn lê mà tòi!... uốn
người ra chửi! Sao lại cứng đờ người



xem hội và mỗi khi đến gần giếng,
tâm hồn Mít hồi hộp.

Mít nghĩ sẵn những câu tình tứ
và kín đáo để chờ lõi tình yêu ra
lời nói và nhất là để Tứu hồi hộp,
sung sướng như mình. Đến khi gặp
nhau, anh chị chỉ mỉm cười hay
nói những câu bằng quơ. Ấy là từ
ngày cùng đi xem hội, xem chèo,
anh chị đã bớt bẽa lên nhiều
lắm.

Nhưng sáng nào cũng gặp nhau
ở bờ giếng, dẫu dau Mít và
Tứu thành bạo dạn, cười nói tự
nhhiên.

Sáng nay người đến kín nước
đông quá, hai người cũng không
muốn chea chúc bèi ra nhau ra
ngồi chơi trên bãi cỏ. Mai vui cau
chuyện, anh chị quen cả gánh
nước, đến lúc trống ra thi họ đã
về cả rồi.

Mít nói như tự trách mình:

— Chết chửa, thế này thi cả ngày
được mấy gánh!

nguyên. Kheng như Cúc, từ cái
đêm đi xem chèo về, cái đêm mà
Cúc thấy Lát thử cờ với tình yêu.

Tuy Cúc vẫn giữ được tính nhí
nhảnh, nụ cười ngay mọi ngày,
nhưng nụ cười, khóc mắt như
nhuộm vè sà, muộn.

Chắc mọi trời một luối đầu mà
trông người da rắn rồi, cứng cáp
như một a cau diều bé nhỏ. Độ
bỗn, năm luối nữa, nó có thể giúp
bồ lém cay xe đồng áng. Hiện
giờ, nó co ma, cao, nhưng cần
ra nó sẽ rao, xay lúa, gồng gánh
được rồi.

Hôm nay Mít rủ nó uống ngay.
Không phải vì lòng thương bố mẹ,
cũng không phải vì lo lắng đến sự
tung doi. Nó đã biết nghĩ đâu đến

ra thế thi tát với tiếc gi. Mỗi lần gầu
hớt qua mặt nước, Mít quát lên:
« Hả, đà bao mà! hả cau giây
miêng xổng. »

Choc làm theo lời chí, dần dần
tát đã thấy đều tay.

Tứu chợt ở đâu oẹn.

— Chị em đầm đang oài.

Mít quay lại nhoẻn miệng cười:

— Anh Tứu à, ta g Choc né
không biết tat. Tự chiêu đến giờ,
quanh quẩn chả được may tí nước.
Anh trung em bao mãi nói được
thê oái. Chứ lúc này em nhìn thi
không toé nhia cười được.

Tứu sáu quần len vừa di lại gần
Mít vừa nói:

— Choc đê anh tai họ vài thôi
nhé!

Choc tát đã thấy cuau. Được Tứu
giúp, nó mừng quayn, bỏ thông hai
tay đứng đợi.

(Còn nữa)

Trần Tiểu



XÃ XÈ (nói một mình) — Chúng nó muốn chém mình chắc ! Mỗi lần mình ra phố chúng nó lượn dì lượn lại, liếc mình và cười tinh nưa.

TƯ CÁCH NHA PHÊ BINH

(Tiếp theo trang 9)

Tất nhiên, việc xây dựng ấy không có thể cứ theo nguyên con đường như thế được, bởi vì thường trong công việc sáng tác về văn chương, bao giờ những trường hợp bên ngoài cũng dự vào một vài phần.

...Có khi một tác phẩm đã được viết nên trong một ý khác hẳn lúc mới bắt đầu : nhà phê bình phải biết nhận ra rằng, tác giả đã tự phản một cách may mắn, dấu tác phẩm được nhiệt liệt hoan nghênh.

...Nhưng nếu công chúng phản thường, rất nhận rõ một vài khuyết điểm trong cách viết mà chúng ta cũng nhìn thấy, như những đoạn dài thừa chênh hạn, những khuyết điểm ấy cũng không thể, theo ý tôi, làm giảm giá trị của một tác phẩm bố trí chặt chẽ, có liên lạc và hoạt động bởi hơi mạnh của sự sống.

Bởi vì sự sống là cái chuẩn đích ; sự sống là mục thước của tất cả mọi vật.

(Marianne — Grandeur et servitude du critique. Điều tra của Maurice Romain).

Và bây giờ tôi xin trích dịch thêm một đoạn viết về phê bình của Jacques Arnaud, trong báo Messidor. Những ý của tác giả bày tỏ đáng cho chúng ta ngẫm nghĩ :

Thật sự, bây giờ đến lượt

công chúng bắt buộc các nhà phê bình phải trả lại cái nhiệm vụ chính của họ, là nhiệm vụ của một người mới giới.

Khi ông đi mua lát, một cái máy vô tuyến điện hay một cái ví tay, ông thích được chỉ bảo bởi một người nào hểu biết, một người ở trong việc, một người không có lợi gì đánh lừa ông. Ấy về những tác phẩm văn chương cũng thế.

Người ta có thể cho cái ví dụ ấy là tầm thường ; tôi, tôi cho là hay lầm, và lại hay hơn nữa, nếu cái ví dụ đó có thể nhắc các nhà phê bình trả lại với một quan niệm đúng hơn (và nhún nhặt hơn) về công việc ích lợi của họ.

Nhưng mà họ đã tự ái quá, họ đã tưởng rằng phê bình, tức là tỏ ra « ta đây », bằng cách dùng sách của kẻ khác. Khi họ nói đến các nhà văn cõi điện chênh hạn, ấy không phải để khiến ông muôn đọc tác phẩm những nhà văn ấy, cũng không phải để tỏ cho chúng ta biết sẽ tìm thấy gì trong đó, nhưng chính để phô bày cái học vấn của họ, để chúng ta phải có ý muốn nói, về nhà phê bình chứ không phải về nhà văn :

— Ô, anh chàng này viết khá quá, thông minh quá, biết nhiều và học rộng quá, và gí gí nữa...

Jacques Arnaud
(Messidor)

Thạch Lam
trích dịch

ÀO THUẬT



Day rắn 65 trồ
ào - thuật mẫu
nhiệm phi thường
như là : chất dàn,
bay, tăng binh,
cứa đòn người
lèm 2, thời mèn
nặng trên 1000
ki-lô, v.v., giá chỉ
có 0\$59 (xa thêm
0p15 cước phí).

Thor, mandat hay tem gửi cho : Professeur Nguyen - Thành - Long, Viện-Bộ Áo-thuật - Việt, Bte postale 28-46 Rue des Marins, Cholon (Cochinchine),



Hat san

Không là không chứ
không là có được

T. T. T. B. số 249, trong truyện

« Tết vự chồng què » :

Đông không ngàng lên mà vẫn cái
xuống, vừa dào dắt vừa cười như
với nhũng miếng dắt dào lên.

Thể thi Đông cười câu văn của tác
giả chứ không phải « cười như với
những miếng dắt dào lên. »

Cái gì là thế ?

Cũng số tạp chí ấy trong truyện
« Trang thái » :

— Có lẽ họ thấy em là lạ, anh nhỉ?
Bất giác, tôi nhìn Vân như nhìn một
cái gì kha khát.

Cái gì kha khát thế ? Nếu quả thực
em là một cái gì kha khát thì em « là
lạ » thực đấy.

Một sự « giao hội » kỳ quặc

Cũng trong truyện ấy :

Vì trên mặt đất rợp bóng mây lành
giao hội qua bóng hai tôi, tung bùng
quá.

Trên mặt đất rợp mà có bóng mây ?
Dù là bóng mây « lành » chứ không
phải « dũ » hay « rách » ! Còn bóng
mây giao hội qua bóng « hai tôi » như
thế nào thì có trời tưởng tượng ra
được, nhất sự giao hợp ấy lại tung
bùng quá.

Đừng nghe mà dại !

Cũng trong truyện ấy :

— Gờm ! nghe anh thi bao giờ
cũng bị vỡ nát hết nhũng sự định
nhìn.

Ù ! thế thì không nên nể anh là
phải. Phiền một nỗi nhũng sự định nhìn
của em lại khó lòng vỡ nát được, mà có
cô lẽ em cũng không biết bình thường nó ra sao.

Tàn ác thực !

Cũng trong truyện ấy :

Và bên mõ hơi ướn ướt một tia
rãi dang ưa, chờ sự cắt đứt của
lưỡi hái » tàn ác.

Tàn ác thực đây ! Nó đã sắp cắt cõi
đem « lưỡi hái » mà cắt đứt cõi nó.

Một cách nén thần hiệu

Cũng trong truyện ấy :

Mãi đến khi ôy, tôi mới ngãm ngầm

nén lại sự đau khổ trong đáy lòng,
bằng cách áp má vào cánh tay.
Hay nhỉ ! nén đau khổ như nén
xuống đáy vai.

Lời văn bi thiết

Văn trong truyện ấy :

Cũng đủ cho tôi thấy bao lời bi
thiết trong đôi mắt ưa ra.

Nhưng lời bi thiết là lòng ấy chung
là nhũng lời văn của tác giả.

Chắc chưa ?

Cũng số tạp chí ấy, trong truyện
« Đồng tiền Van lịch » :

Nhưng khi về bị quên lá cờ di, em
nhớ từng quăng một nhau sau khi
tỉnh một giấc mê không tiền khoảng
hậu.

Giấc mê ấy là đây ! Nhưng đã chắc là
khoảng hậu chưa.

Em tốt bụng quá đi mất thôi !

Cũng trong truyện ấy :

...Em nő nào còn tiếc rẻ khỏi tám
sự của em, không cho nó ra ánh sáng,
đim mĩa nó làm gì trong « đáy lòng lý
trí » của em, tội nghiệp !

Thiên hạ rõ lẩn thẩn !

Văn trong truyện ấy :

Nhưng thiên hạ đã bao giờ là
một « hoa khôi » đẹp nhất, thì tội gì
mà chả nhận, hả các anh ?

Phải, tội gì ? Nhưng ai là hoa khôi
đẹp nhỉ ? Và ai là hoa khôi xấu nhất ?

Thầy bậy quá !

Cũng số tạp chí ấy, trong truyện
« Tình thầy trò » :

...Thầy giáo gọi Ngọc vào lớp rì
rì thì thầm hỏi Ngọc những câu gi
lâu đáo dề, rồi trước khi cho Ngọc
ra, thằng con ôm Ngọc, hôn say sưa
lén cắp môi dâng yêu của Ngọc nến
kia.

Thế nứa kia ?

Một ngày dài !

Đông Pháp số 4082, mục « Việt N
gày » bài « Hai kỳ thi vào sứ Thương
chánh hoàn lại một ngày » :

Đáng lẽ hai kỳ thi tham lá và thi
kỳ Thương chánh sẽ mở vào tháng
Avril, nay hoàn lại đến Mai.

Vậy một ngày dài nhũng 720 giờ !

HÀN ĐẠI SẢN

ENSEIGNEMENT PAR CORRESPONDANCE

(Français, Mathématiques, Sciences)

GIÁO HỌC THEO LỐI HÀM THU

Kết thúc học lực nào cũng được
và số thời gian học làm dài hạn
hay ngắn hạn để kịp kỳ thi.

Lớp thi D.E.P.S.F.I. 3p.00

Lớp thi C.E.P.F.I. 1p.M

Lớp 1ère và 2ème années 2p.00

Lớp chuyên Pháp văn cho
những người lớn tuổi 1p.M

Viết thư về Trường TRITON, Phố Nh

Thương chúa mặt Hanoi.

Nhờ định theo tên trả 1p.

Các nhà buôn muốn tìm nhà chế
tạo lâu năm, xuất sáu nhiều
các thứ TRICOTS và

Chemisettes

Xin nhớ : MANUFACTURE

CU GIOANH

68, 70, Rue des Eventails, Hanoi

Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

Hội chợ Hà Đông

(Phóng sự tốc hành)

Tối đã xem hội chợ hồi chín giờ
sáng thứ hai, 13 tháng ba, năm 1939.
Viết thế cho có vẻ quan trọng.
Thực ra ngày tháng không có nghĩa
gi.

Hội chợ Hà Đông 1939 ? Ủ, thế
rồi sao nữa?

Gọi là hội chợ 1939 hay 38, hay
35 cũng chẳng sao.

Vì chẳng có gì thay đổi hết.

Tôi có thể chép đúng nguyên văn
bài phóng sự đã viết về hội chợ.
Cũng như hội chợ đã... « chép đúng
nguyên văn » những phiên từ năm
năm nào.

Ở nơi khác, hội chợ là một dịp để
phô bày sự tiến bộ trong công nghệ.

Ở Hà Đông, hội chợ để phô bày
một sự dứng yên.

Tinh thần thủ cựu được tôn kính
một cách cảm động lạ.

Năm gian chợ chừng chục vạn hoa
hoét đúng kiểu hanh với những người
ở mọi nơi đến xem. Lối bài trí lồng
lộng, quan cách và công phu : Cái áo
gấm mặc trên cái mình không chịu
lộ.

Trong năm gian, các thứ phẩm vật
đại người đến thăm như những cô



gái muôn mán. Người ta có vẻ đến
đây để thăg « cảnh cũ người xưa ».
Có lẽ đó là một đặc điểm mà Hà Đông
có thể lăng lâp phụ được.

Chiếu, pháo, nón, vải, lụa, đồ gỗ,
đồ ngà, đồ kim khí, đồ sét, đồ tre..
v.v. Không thiếu một thứ hàng nào
của mọi năm. Nhưng hàng nào
cũng như lỗ ra một trí nghèn窄
về sự sáng tạo.

Chỉ có hai sự mới lạ : Công nghệ
lắp pháo ra chiếu phát đạt hết sức
và thuốc liệu Hồng-khê làm vinh dự
cho sự trang điểm của cả một gian
hang.

Thực là một sự đáng khuyễn khích.

Một nhà làm pháo khoe với tôi
rằng ông ta đã được các quan châm
giải nhất vì pháo của ông ta đã dùng
để trong bữa tiệc hầu các quan tối
hôm qua.

Lê-Ta

Ngân phiến gửi cho :

Monsieur le Directeur
du Journal NGÀY NAY
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi
Bừng đê tên người, nhất là tên
những người trong tòa soạn và tri
sự như thường đã xảy ra.

ĐI DU TIỆC TRÀ tiên ông Thông sứ Y. Châtel



Có tới vạn người chảy về phía
trường đua ngựa.

Con cháu, họ hàng, làng
nhề các ông Lý Toét, Bang Bành,
lũ lượt kéo nhau đi.

Trên xe điện lên chật nhũng
người, bác cả Toét tay vác hai cái
ô và nắm chặt đôi giày còn mới cỏ
về tư lự lự. Cốp chõe, bác lại lôi ở
thắt lưng một gói thuốc láo nhỏ,
trong đó bác bới ra, đẽ kiêm, bốn,
năm cái vé màu xanh, vé « mời » di
dự tiệc trà tiên ông Thông sứ ».

Ý chung bác ta lo no vương mất.
Như để phân trần cùng tôi, hác
nói : « Vé này của cụ Chánh, vé
này của ông Lý... quan sức vè, ai
đã nhận vé phải ký tên vào sổ và
giữ vé cẩn thận. Đến chõ họp,
quan sẽ đứng đẩy thu vé lại ».

Đến chõ họp, không ai thu vé cả.
Bác Toét cùng tôi tự do lừa vào
đám đông người.

Họ lợn sộn trên một cảnh đồng
rộng, sít trường đua ngựa, phản
tường khu, chia từng giới, có bảng
lớn đề rõ : « Chỗ để anh em lao
động ; Chỗ riêng học sinh ; Chỗ dành
cho quan trường xếp lán cung bảo
giới... »

Một cuộc hội họp bình dân có
khác ! Nhà báo đứng chung với các
quan. Hân hạnh quá !

Bác cả Toét cuống lên tim khu
của mình.

Không có.

Và khu nào, khu nào cũng nhau
nhẫn họ gần, họ xa của bác.

Số người đến dự tiệc trà mỗi lúc
một đông, lốm đốm đèn trăng phủ
kinh báu. Trên đó người ta nhặt
thấy cái đầu tươi tắn của ông Vũ

vào An, khuôn mặt hi hùng của
ông Hà vào Bình, và cái trán cui
gàm của ông Phó viện trưởng Nguyễn
vào Lộ. Ngàn áy thức nhô lên, thụt
xuống, thập thò, tối tấp.

Cạnh « sàn vinh dự », ba người
Mìn đứng như bụi mọc, đang cố
hiểu những việc quanh minh.

Hai bênh vệ lối đi, một đoàn scouts
Tầu ú ò ra hiệu, giữ trật tự.

Bác cả Toét ngo ngác, bão khoán,
không biết tiệc trà bày ở chỗ nào.

Ông Toàn quay về. Ông Thông
sứ vào. Ông trạng sư Trần Văn
Chương cầm đồng đúc bài diễn
vào tay ông Thông sứ. Ông Thông
sứ cầm đồng đập lại bằng một bài
diễn văn.

Rồi quý quan quay ra.
Chắc đê di khai tiệc trà.

Không ai rủ ai, người ta ô theo.
Bi kéo trong sóng người rồn rập,
bác cả Toét nắm lấy áo tôi như
người đi xem hội tây sợ lạc.

Người ta vượt những rãnh khô,
nhảy qua khe ruộng, theo nhũng
tảng đất mấp mô, lọt hai bức rào
kinh khố xanh.

Đến nơi đặt tiệc trà.

Một cảnh đồng lớn tiếp ngay bên
trường đua ngựa, trên có một số
tị bàn trải khăn trắng.

— Ông kia !
— Họ cướp hết rồi !

— Thị hãy cứ đi lên, đi lên !

Người ta đầy nhau đi, xô nhau đi.
Đi mãi, quanh mấy cái hào, cồn tro
chén vỡ, ẩm nước trà đỗ và dìa
hang mía.

Một ông Lý Toét trật cả khao,
đang kèp tà áo lương dưới cầm,
hai tay cổ lèn vào túi bánh bàng,
kéo sùi với thuốc lá đã « hôi »

NGU NGÓN

Chó dù

Vàng với Mực, chó cùng một chủ
Vàng thời lành, Mực dữ hung
hang.

Chó den vốn tính cắn xääg,
Khách vào nhà, bắt cứ rääg là
quen,

Thấy người đến, nhảy liền ra sủa,

Mặc chủ sua, sán sò cắn bää,

Tưởng rằng dữ thế chủ tra
Chú khẽi chó ấy giữ nhà tận lâm.

Gởi quả báo, cắn nhầm bạn chủ,

Chú dùng dùng thịnh nộ nồi lén

Mắng rääg : « chó ngội chó điên !

Lâm tao mắt cả anh em, láng
dieng. »

Rồi mua xích, chủ xiêng cõi lại

Cho khỏi xông cắn dài, cắn cắn.

Mực ta bị xích, pháo nón,
Trách sao chủ nỡ xử tàn không
minh.

Vàng nghe nói thực tình đáp lại :
« Chẳng qua là ngu đại tự anh
Mua giây minh buộc lấy minh,
Bởi anh quá độ trung thành đấy
thôi ! »

Kia lâm kê trên đời cũng rää,

Lòng bảo hoàng lại quá nhà vua(1)

Làm công nên tội, cay chua !

Trồng gương chó Mực, liệu cơ
sửa minh

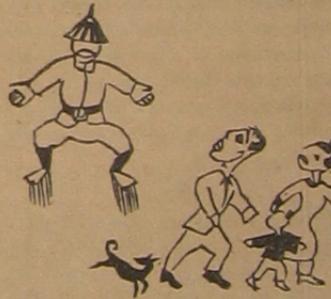
TÚ MỐ

1) Pies roya iste que le roi.

được.

Dưới hai cái bàn khêu chảo, nằm
bếp trên mặt cõi, người ta lách mõi
vào xem còn có thể mót thấy « cái
gì ăn được ».

Người ta là những người trong
đời có lẽ chưa biết cái vị bánh ngọt



ra sao, người ta đã đi từ làng nǎo,
àng nào đến. Đề tỏ tình biết ơn
với ông Thông sứ. Và để dự tiệc
trà.

5 giờ. Cả cái xã hội Lý Toét, Bang
Bành lại lũ lượt kéo nhau về, xếp
từng hàng, từng ngũ : có những
viên khổ xanh và xén đầm đứng
giữa đường chỉ huy cho người ta
đi trong trật tự.

Người ta dí với bộ mặt ngơ ngác
kéo lê cái chân như còng bước
càng thấy mỏi.

Chỉ có bọn ông An, ông Bình, ông
Lộ, ông ta là trở về với bộ mặt
thông minh hơn trước và dáng
diệu hùng hổ.

Tó Tứ

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu — Bệnh đòn bả

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ — 7 giờ
Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richaud — Hanoi
(đã phô Hồi-vă)
Télé. 242

TIN... CÂU ĐỐI

OĐỜI ai đọc đến chữ ngờ !
Nhưng ở đây, câu than thở
này thành câu reo mừng. Vì
chữ ngờ này là chữ ngờ vui vẻ. Cuộc
giải trí của Ngày Nay không ngờ
được bạn đọc hoan nghênh đến thế.
Thứ của các bạn Lêta nhận được mỗi
ngày một nhiều. Nhiều bức thư rết
vui của nhiều bạn vui tính. Nụ cười
trong từng hàng chữ dí dỏm,
anh minh, ngộ nghĩnh, và làm sáng
những ngày u ám của chúng ta.

Trong sự vui mừng Lêta lại thấy
một ý nghĩa đáng lấp làm sung sướng:
bảo với bạn đọc có một liên lạc
một thiết thâm nhở ở dịp vui vẻ này.
Mỗi tuần, các bạn mỉm cười gửi đến
Lêta giải trí mà các bạn nhận là tao
nhã và có ý vị. Mỗi tuần, Lêta cũng
mỉm cười đọc thư của các bạn gửi về.
Không những chỉ trong tòa soạn với
người đọc báo, mà chính trong các
địa điểm khác cũng có một cảm thông
rất đáng yêu. Từ nay, mỗi tuần các
bạn sẽ gặp nhau ở mục giải trí này
và chúng tôi mở ra vì các bạn.

Đây là một vần dân cười cợt, một
hát lâm viện đầy ánh sáng của sự
trào lòng, một nơi để giữ cái tình thần
hồn hồn của nước Nam. Xin mời các
bạn anh tài nghịch ngợm bước vào,
và sẵn mở rộng để đón những ai
muốn tìm phương để dãi nhát của sự
xai sxi. Nhị thập bát tú trong cái
lao đao ngày trước họp nhau lại dưới
đầu hiệu đạo mạo của họ phủ chung
chắc. Ở đây, chúng ta họp nhau lại
dưới đầu hiệu của tiếng cười. Ở đời
có nhiều lúc vất vả nhọc nhằn ư ? Ta
đến đây để tạm nghỉ chân, để giải
tri, giải buồn, để rồi lại hăng hái mà
về nữa.

Hồi nhì có con gió vui nào vừa
thổi đến, khiến Lêta liền thoáng một
tràng vui lý sực vừa rồi. Nhưng Lêta
rất bằng lòng vì đã tìm được một
đoạn văn mở đầu xứng đáng với mục
này. Đó là bài diễn văn khai mạc mà
Lêta đọc trong cuộc hội họp đầu tiên
của chúng ta vậy.

NG Thường Văn « Hán-nội »
bảo riêng với Lêta rằng
hôm nay (bức thư đề
ngày 10 Mars) ông buồn quá, ông
không biết làm gì cả, và ông chán
nản trong tâm hồn.

Cái đó xin tùy ý ông, và Lêta
cũng chẳng làm sao được. Nhưng
ông Thường-Vân không để Lêta phải
bối rối. Ông tự giải quyết lấy. Cách
giải buồn của ông là nói đến chuyện
câu đối mà Lêta mắc nước bi. Rồi
ông làm câu đối bộ. Buồn của ông
không còn nữa, nhưng ông làm Lêta
buồn. Vì câu đối của ông chẳng gõ
được cho Lêta chút nào hết.

Sau ông Thường-Vân, ông Quảng
Vân cũng già bộ Lêta.
Ông Quảng Vân là người cầm trọng.
Ông nghĩ được vể trại với vể đỡ
của cô Bảo Vân đã lâu, nhưng chưa
được vừa lòng. Ông không muốn

gửi về vội, vì chắc hẳn Lêta giỏi đối
và các « nhân tài » đều thực « nhân
tài ». Ngờ đâu nay ông thấy Lêta,
và các nhân tài đều xoàng, nên...
ông liền gửi hai câu đối cũng xoàng
của ông về để cho cô bạn.

Câu thứ nhất :

Nam Việt thay tên gọi Việt
Nam, cũng đất Đông dương cũng
đất Đông pháp.

Và câu thứ hai :

Phù Tang chơi tết độc tàng phu
cả dân người Tàu, cả dân người
Nhật.

« Tàng phu » ông Quảng Vân
thích nghĩa là chôn người.

Thích nghĩa thì thích, nhưng câu
đối vẫn bí như thường.

Ông Thanh Quang và ông T.V.Liên
gửi về hai câu bướng hết sức. Câu
của ông Thanh Quang :

Bên lầu lòng thiếp đợi lâu bền,
trầm hoa đua nở, trầm hoa khoe
nở.

Và câu của ông T.V. Liên :

Lê Chi hôm tết bảo chị Lê, vỹ
nghĩa là cuối, hay nghĩa là lớn.

Nói tóm lại : câu đối của cô Bảo
Vân là thứ câu đối bất tri, tốt hơn
hết là ta không thêm tri nữa.

Ta nên trọng trọng liệt cõi ngang
hàng với bà Thị-Điêm trong truyện
Trạng Quỳnh.

Bà Điêm vì câu « Da trắng vỗ bì
bach » đã đe hận muôn đời cho các
ván nhân, thi cô Bảo Vân đe cho
chúng ta một mối hận cũng lâu
như thế. Bà bà họ có một cái thù
ác nghiệt khi làm được cho đàn
ông nhục vì bị kém về. Chúng ta
ở đây tuy chỉ kém về đối, nhưng
cũng nhục một cách thực thà. Ta xin
để cho cô lấy thế làm hài lòng và
ta lờ tít đi, đừng nói gì đến câu đối
của cô nữa.

Bây giờ ta nói chuyện riêng với
nhau.

Trong N.N. số trước, ông Lê-Quân
thách một câu :

Thế-Lữ vò đầu xoay thế đối, đối
ra khó thế, thế đánh thoi.

BỆNH TAO BON

Lâu, mồi, nặng nhẹ, nên man dâng « Bac-Ái Toàn-Lub Tế sê đỡ tốn chắc
ý lành bình. CÀM NHIỆT, HÔN MÈ, PHAT BAN, KINH PHONG
Thuốc BÁC ÁI TRẦN CHÂU TÂN, thời bình trong 15 phút.
Bán tại BÁC ÁI DƯỢC HÀNG 100 Bd Long-dóc-phuong — Cholon
ĐẠI-LÝ : Trung-ký : Nguyễn Minh Tuyên, Thủ Khanh Nha-trang ; Thái-
Lai tùng thư Thanh-hoa ; Trần văn Thành Qai-nhơn ; Nguyễn quý Tham Đô-
lương ; Trần-thi-nhu-Mân Huế ; Tạ ngọc Liễn Quang-ngãi ; Trần Bố Tug-
hóa ; Maison Chaowhwo Ninh-hòa ; Lê van Cam Da-lat và Trần Tuân Faisoo.
Bắc-ký : Maison J.c Tri Ninh-binh ; Vũ kim Ngân Lao-kay ; Trần già
Thuy Phả-lý ; Nguyễn thuy Ngân Cao-bằng ; Nam Tân Hải-phòng ; Trần
văn Ra Thái-bình ; Vinh-Sinh Bắc-ninh ; Ma son An-Hà, Chí-Lợi Hán-nội ;
Lê công Thành Thái-nguyên, Laos ; Lê dinh Tiob Vientiane ; Nhật-nhật-Tân
Thakhek ; Lê khắc Nhơn Paksé ; Nguyễn xuân Hoa Savannakhet ; Nam-
Phuong Phnompenh và khắp cả Nam-ký.



— Con mẹ ấy thật
là tinh ma quỷ
quái. Nó làm tôi
mấy lần suýt chết..

— Thế thì kiếm
mâm cơm mà sống
ngay nó đi.

VUI CƯƠI

Của Hạnh

Mẹo

Đến giờ mẹo (grammaire), thằng
giáo hỏi học trò :

THÀY — Đốt voi anh, anh học mẹo
để làm gì ?

TRÒ — Con học mẹo để biết mẹo
để xe đạp.

Đi chậm

THÀY — Bồn, tại sao anh đi trễ
thế ?

BỒN — Thưa... nay con đi giang lê
mới a !

Của N. D. K

An một thè

CHỦ — Nhỏ, mày lau cho lao đổi
giảng lâm bẩn quá.

NHỎ — Thưa cậu trời mưa, đánh
sạch, chốc nữa cậu đi rồi lại bẩn, đế
đến lối con đánh một thè.

(Chả ra đì)

NHỎ — Cậu cho con xin tiền dong
gạo.

CHỦ — Ăn bág giờ rồi chốc nữa
lại đòi.. Thôi, chi bằng đế đến mai
tao vè, mà ăn cả mồi thè cho tòn.

Của J. Tuy

Ngõ gi

— Anh a, đã hơn một năm nay tôi
tim hết cách để vợ tôi có thè di ngò
sớm mà cũng không thè được.

— Ô, thế thì chị mắc bệnh gì thế ?

— Bệnh quái gì, nó chỉ thè đế
đợi cho đến lúc mình ở K. T. bỏ về.

Nhắc khéo

— Bạn a, tôi nom bạn giống anh
Năm qua.

— Thế à ? Thế bạn bảo tôi giống
anh ấy ở chỗ nào ?

— Ở chỗ anh ấy cũng như bạn nò
tôi mười đồng bạc mà chưa thè đế
đông đến gi hèt.

Của P. q. Thiệu

Đỗ dà nh

Ông X, dỗ đứa con út còn bé :

— Con chịu khó uống sữa cá cho
khỏe ; mỗi lần uống mà không nỗi
ra thì thè bò cho hai xá vào ông.

— Thích nhì, thế thì con cố uống,
khi bò ông thì thè mua gì cho con
hứ thè ?

— Thè sẽ mua cho con chai dù
cà lò hìn.

Tóm tắt những kỷ trước

LÊ PHONG nhận được một bức thư bí mật của đảng Tam-sơn báo trước sẽ nổ ra một vụ án mạng ở số cửa nhà chàng, nhưng không ai biết là một vụ án mạng nào. Lê Phong nêu lên cách điều tra sẽ bị giết. Ông già hẹn trong thư một người đàn ông sẽ che xe điện ngay số cửa nhà Phong, người ấy là Nguyễn Bồng, một trong ba đồng viên trọng yếu của đảng Tam-sơn, bị đồng trù bỗn phản đảng.

Bóng sốn số hai của bọn Tam-sơn mang súng lục đến nhà Lê Phong dọa bắn Phong và dọ chém theo chưởng nhưng Phong không sợ.

Phong mặc áo vải, lột vào sào huết chung; một căn nhà rất tăm bì mặt ở một ngõ gần phố Hồ Chí Minh, bị chém bắt giữ lại. Chàng đang suy tính mưu kế để thoát thân thì lòng một sự kỳ lạ đến ngắt ý nghĩ chàng...

Lúc ấy ở tòa báo Thời Thế, Văn Bình và Mai Hương được tin Lê Phong bị ngan, đang tìm cách cứu Phong.

X

(Tiếp theo)

MAI HƯƠNG quay máy nôi, rồi một tay áp ống nghe vào tai, tay kia cầm cái bút chì dò đường lối trên tấm bản đồ Hà-nội.

— Allo ! Tôi muốn nói chuyện ngay với anh Vượng... À, anh Vượng đây à ? Tôi đây, Mai Hương đây... Việc đến đâu rồi ?.. Anh được tin gì thêm nữa không ?... Tôi biết rồi... Cũng biết rồi... Vâng... vâng vâng... Thế còn số 33... Thế nào ? Sao chưa đi... Được, hay lắm. Anh phải nhớ kỹ lúc này đang là thời kỳ lâng-mango, vẫn chương theo một khuynh hướng rõ rệt về sự mơ màng... anh nhắc lại đi... (Chỗ này Mai Hương dẫu từng tiếng, vẻ mặt và giọng nói khác lạ khiến cho Văn Bình không hiểu ra sao..) Anh thử nhắc lại xem... Không ! vẫn chương theo một khuynh hướng rõ rệt về sự mơ màng.. Được rồi.. Được rồi.. Người ta chú ý đến nhiều tác phẩm có tính cách diễm tình: tình cảm dẫn hành vi và thực tế nhường chỗ cho mây bay gió cuốn.. Vâng, tôi hiểu.. Soạn giả quan tâm nhất đến cái lý thuyết nghệ thuật thuần túy và nhất thiết cho những chủ nghĩa phản đối là vô giá trị, anh nghe rõ chưa.. Vâng.. vâng.. Anh phải hành động ngay.. Tôi thi tôi khảo cứu về phái tượng trưng, còn anh thi đọc ngay những bài thơ đạo tình của thế kỷ thứ 18..

Những câu nói ấy trong trường hợp này có một ảnh hưởng kỳ quặc : Văn Bình mở hết sức to hai mắt, miệng cũng há rộng như miệng đứa trẻ đợi một thức ăn. Cứ thế trong mấy phút.

Mai Hương thông thả đặt ống điện thoại xuống. Vẻ mặt nghiêm trang của cô lúc đó bỗng thành vui vẻ khi cô thấy sự kính ngạc của Văn Bình.

— Anh bỏ bộ tôi cái vẻ mặt ngô nghênh này đi.. Câu chuyện vẫn chương vừa rồi tôi tưởng anh cũng hiểu..



ĐÒN HEN

TRUYỀN TRINH THẨM của THẾ LƯ

Binh cảng kinh dị :

— Tôi hiểu..

— Phải !

— Tôi hiểu thế nào ?

Mai Hương mỉm cười :

— Hiểu rằng đó là những lời nói hòng Kẻ thù của ta có những tai mắt vô hình và rất tinh tường... Tất cả cơ mưu của tôi là ở những câu vira rồi.. Những câu đó có những nghĩa quan trọng mà chỉ có tôi với anh Vượng nghe rõ. Nếu không làm thế thì bao nhiêu cuộc dự định của tôi trong giây phút này, bao nhiêu kế hoạch tôi dặn dò anh Vượng sẽ bị bại lộ...

Mai Hương chợt lại giữ vẻ nghiêm trọng, mắt chăm chú nhìn lên bức họa đồ. Miệng cô mím lại và hai gò má ửng hồng. Bình biết rằng cô đang đem hết năng lực của trí khôn ra làm việc. Anh lại thầm phục sự bình tĩnh của người thiếu nữ : ở một người đàn bà khác, dù rất thông minh và lạnh lẽo, công việc sẽ không được điều khiển một cách yên lặng mức thước đến thế. Vì

thế, Bình nhận thấy trong Mai Hương một bậc nữ lưu cao đẳng có một trí khôn và một tấm lòng quá cảm khác thường...

Cô bảo Văn-Binh :

— Ta không cần phải hấp tấp nhiều, cũng đừng nên lo sợ thái quá. Cái nguy hại xảy đến cho anh Lê-Phong rất gần, rất lớn, và bọn Tam-Sơn có thể gọi là bọn xuất quỷ nhập thần, nhưng ta không thể nào đối phó bằng cách

hành động vội vàng được. Trước đây hơn nửa giờ, những người giúp việc tôi bao cho tôi cái tin thứ nhất về anh Lê Phong. Từ khắc tôi xếp đặt ngay công việc của tôi.. Tôi thấy cả một cuộc chiến đấu hết sức gay go, hết sức nguy hiểm. Nhưng tôi không sợ thất bại. Hai mươi phút sau cái tin dữ dội ấy, tôi đã xếp đặt được một phần ba công việc, và hiện nay những việc ấy đang tiến hành.. Tôi dùng hết lực lượng của chúng ta : tất cả bộ phóng viên của Thời Thế ở Hà-nội, vừa chính vừa phụ đang tuần tú theo một mệnh lệnh khắt khe.. Tôi có thể, đồng hồ trước mặt, đoán được từng hồi thành công của từng công việc..

Có xem đồng hồ tay và nói tiếp :

— Đoàn và Bình N-2 sắp đến đưa tin một phần kết quả đấy.

Vừa rút lời thì cửa phòng mở và hai người ăn mặc quần áo ta bước vào. Hai người đàn ông nhu nhã và hơi có vẻ lù đù, nhưng khi nói lên mấy câu thì bao nhiêu vẻ cũ kỹ quê mùa chỉ còn lại ở bộ y phục. Mai Hương hỏi :

— Thế nào anh Đoàn ?

Người tên là Đoàn đến ngồi móm lên cạnh bàn, lấy thuốc lá ra hút một cách rất gọn và nói bằng giọng mau lẹ tươi cười :

— Chị Mai Hương hẳn bằng lòng. Tôi với Bình-con chỉ mất năm phút là tìm được manh mối.

— Đúng như lời tôi dặn ?

— Không sai một ly.

Người tên là Bình-con đang giở cuốn sò tay cũng ngừng lên :

— Chúng tôi cũng vừa gặp Vượng.. Chắc chắn lắm... Anh ấy bảo nếu bọn Lộc với bọn Khang, Thường đứng hẹn thì thế nào cũng có hy vọng biết chỗ Lê Phong bị giam.

— Thế còn Văn-bán báo ?

— Chu dặn Văn-dơi Quán ở đầu hàng Buôn... Theo lời Vượng thì cái xe đẹp mà Lê Phong đi dã tìm thấy ; một thằng bé bán lạc rang đứng giữ từ lúc năm giờ chiều. Quán hỏi nhưng

BỆNH VIỆN

Bác-sĩ Vũ-Ngọc-Huỳnh

72-74-76 AMIRAL SENES

(sau nhà Rượu)

Có đủ các máy chiếu điện và
chữa bệnh bằng điện

GIÁY NÓI 622

nó không biết gì, Quán tìm cách lùng khắp một vùng Mây Mây để tìm hết các ngách bụi, rồi sẽ báo tin cho Văn... Ó cái « ngõ số 1 » bọn « phu xe » vẫn canh gác cẩn mật lắm.

Mai Hương vẻ mặt khoan khoái, gật đầu ra ý hiếu rất minh bạch những điều rắc rối của hai người. Cô nghĩ một lát rồi ngừng lên. Cô nói :

— Được lắm ! Việc đã gần có thể gọi được là xong xuôi rồi... Trước đây chỉ năm phút thôi các anh ạ, tôi thù thực rằng tôi vẫn còn có ý nghĩ ngại rằng có lẽ ta theo đuổi những cái bóng, vì bọn Tam-sơn quả thực có những hành tung rất lạ thường... Tôi có vẻ lo sợ như một người đánh cuộc với sự tình cờ, tuy trong việc này các kế hoạch của ta đều cẩn trọng và chi li từng khoản một. Nhưng bây giờ thì khác. Bây giờ tôi tưởng mình có thể cầm chắc được sự thành công... Cảm ơn bước sau cùng, bước quan trọng nhất và nguy hiểm nhất. Bây phần mười công cuộc đã thành tựu, còn ba phần nữa, đều cũng cứ theo nhịp đó mà tiến thi mười giờ đêm nay ta có thể chụp được cho Thời Thế bức chân dung của tên đầu đảng Tam-sơn... Các anh nghe tôi dặn thêm.

Mai Hương kéo bức bǎn đồ lại cho mấy người tiện trông, lấy bút chì trổ vào những đường phô ngang dọc và cắt nghĩa :

— Ngoài những anh đứng trợ lực, nghe hiệu và đợi tin, chúng ta có năm người ở ngõ 1 và bốn người ở ngõ sau.. Hai gian nhà ở hai bên ngõ cũng có người coi chừng, và sở liêm phóng giúp ta hai người ở mỗi toán. Thế là quá đú. Cái ngõ mà tôi và các anh với bọn Viên, Phong, Lợi ập vào, sẽ dẫn đến hai ngả : ta chia đôi số người ra mà đi sâu vào. Tôi, tôi sẽ đi về phía trái với bốn anh. Phía này, theo tin điều tra của Quán và Văn, có lẽ là lối Lê Phong vào. Ta sẽ đến một cái công, và từ đó sẽ tới một lớp nhà bỏ không dã lâu. Trước kia,

cách đây ba năm, đó là một cái địa ngục chứa hơn một trăm người ở thuê, nhưng sau một hồi có bệnh dịch tả, các nhà chuyên trách can thiệp và sở vệ sinh cấm cho thuê, chỗ này bỏ không, và thành một nơi ghê sợ không ai dám đến ở... Nhiều người hiểu sự dồn là nhà có ma... Bọn chủ nhà lại sinh chuyện lôi thôi tranh dành kiện cáo nhau sau một hồi vỡ nợ...

Luật hộ vẫn dễ dàng dài chưa



chứ xét đến. Chỗ ấy không ai thêm dè ý tới, nên có một hằng buôn sắt đặt tiễn thuê rẻ được dề làm chỗ chứa đồ. Hằng buôn đó chính là mặt ngoài của bọn Tam Sơn. Chúng nó dùng đấy làm nơi đi về và có đủ cách khôn

khéo dè không ai ngờ vực gì hết. Cái sào huyệt ấy thực là một nơi căt cù lý tưởng của chúng, trong đó có đủ các ngõ, các ngách, các đường lối bí mật khiến cho người ngoài không biết thế nào mà dò hỏi được và lại rất tiện cho việc trốn chạy nếu xảy có biến. Trị sở Tam sơn cũng ở đây : một căn phòng kín đáo hiện đang là nơi giam giữ Lê Phong...

« Tôi nay, tám giờ rưỡi bọn Tam-Sơn sẽ dùm mặt ở đây, theo như lời ông chủ hiệu kim hoàn cho tôi biết. Sở liêm phóng sẽ hợp lực với ta để xông đến bắt bồ tần hang. Khâu hiệu tôi đã dặn kỹ anh Vượng rồi. Khâu hiệu riêng của ta, vì khác với sở liêm phóng chỉ cốt bắt kẻ gian, ta phải di cứu Lê Phong trước hết. Để phòng cho cơ mưu khôi lột ra ngoài — vì đảng Tam-Sơn có một bọn do thám tuyệt xảo — đến phút cuối cùng anh Vượng mới mặt cái khâu hiệu cho các anh biết. Bây giờ thì các anh chỉ nên nhớ lấy một điều quan hệ này : khi vào lời đúng huyệt, các anh không cần phải đo dán gì cả. Nếu gặp bọn gian phi trong đó, gấp bất cứ đứa nào, các anh cứ thẳng tay. Mình mà bị chúng bắt thì chúng xử với mình thế nào, các anh đã biết trước...

Mai Hương nói câu sau cùng bằng thứ giọng lạnh lùng quá quyết. Một vài tiếng dần xuồng, như cái nét gạch mạnh dưới một chũ, và in rõ ràng cái dấu cấm thù.

Cô chợt nhận thấy, trong piay lát này và giữa lúc phải đem hết nồng lực ra hành động, một chút âu yếm, thương xót, và cả một ý chua sót của lòng bón ghen. Bởi vì Mai Hương biết nora những người giúp việc mình, biết rằng trong bọn Tam-Sơn có một người đàn bà, một tay chủ lưỡng đàn bà, một tài tri ác hại và giáo quyết vô song và lại là một bực nhan sá hiếm có... Mai Hương nhớ lại cái cảm tình đầu tiên của Lê Phong đối với cô ngay khi mới biết nhau, từ cái hồi xảy ra

vụ án mạng mà Lê Phong ngay cho Mai là vai chủ động... Lê Phong khi đó coi cô là một kẻ phạm tội ác, một thông minh ghê gớm cũng như bây giờ coi người thiếu nữ đứng đầu đảng Tam-Sơn.

Vậy mà Lê Phong không thù ghét cô, lại có lần còn tố ra chiều mến phục.. Cái cảm tình đó, đến bây giờ biết đâu không tương tự ? Biết đâu vẻ đẹp sắc sảo kia lại chẳng khiến cho Phong động tâm ?..

Hai mắt long lanh và đôi gò má thêm ửng hồng, Mai Hương nhìn thẳng bối lâu không chớp. Cố tướng trước đến lúc giáp mặt với người mà cô thù ghét bằng tất cả tâm hồn chua chát, với người cô lẽ cũng thù ghét Mai Hương hơ hêt mọi người..

Mai Hương thở một tiếng dài như cõi xua đuổi một sự đè nén.. Một nét cười lạnh lẽo, một nhú mày, một tia sáng mắt. Cô đứng thẳng dậy, ngẩng lên nhìn các ban hữu như người sực nhớ, rồi lảng lặng, cô xem giờ trên chiếc đồng hồ tay.

Mai Hương nói như bảo riêng mình :

— Ba mươi nhăm phút nữa, hoặc một giờ nữa là cùng. Ừ, một giờ nữa là cùng..

Bỗng chuông tê-lê-phon gọi. Mai Hương hỏi :

— Allo, ai đây ?

Đầu dây bên kia, một câu vội vàng đáp :

— Tôi, Vượng, chị Mai-Hương!

— Phải, tôi đây, gì thế ?

— Tôi vừa được một tin..

Câu nói ngắt đứt vì tiếng thở hòn hòn. Mai Hương giục :

— Tin gì ? Tin gì bứ anh !

Câu trả lời khipi Mai-Hương chau mày :

— Thực à ? Anh chắc không !

Nhưng nó đem Phong đi từ hồi nào ?

— Mới được mươi phút. Tôi cho người hết sức tìm đến vãi nhưng vô hiệu. Nó nhanh nhẹn kín đáo không thể lường tượng được.. Tôi mới biết cô thế, có tin

SẮP CÓ RĀN

Một tập tranh in nhiều màu trên giấy dày thượng hạng khổ rộng 25 x 32

50 mẫu y phục phụ nữ LEMUR

do họa sĩ Cát Tường vẽ và xuất bản.
Nhà xuất bản Đời Nay phát hành.

Có đủ các kiểu áo từ người nhởn đến trẻ em.
Có lời chỉ dẫn rõ ràng về cách lựa kiệu, cách may, chọn màu và kích thước để tiện mua vải

Giá 1\$80

• Mùa thu đã tối, nóng lạnh bất thường, gió lạnh thổi qua, đèn ông, đèn bà, trẻ con, người nhởn hay bị phát sốt rát da rất lấy làm khó chịu.

Các người nên mua man dung thuốc của hiệu KHANG - KIỆN Thới - Nhiệt - Tân chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nên mua thuốc Thới - Nhiệt - Tân của hiệu Khang - Kiện để sẵn trong nhà phòng khi trời nắng gió giờ sẽ khỏi.

• Tân này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chống khói. Giá mili với 1\$10



sẽ báo cho chị biết ngay. Thời, cháo cứ ở nhà báo nhé. Mai Hương vừa đặt máy nói xuống thì người loong-toong lòe soạn đưa vào cho cô một bức thư, trên phong bì dế:

Cô Mai-Hương

Nữ phóng viên trình thám Thời Thới
Hanoi
Một nết chỉ dỗ gạch dưới hai
chữ trình thám như một dấu hiệu
mùa mai.

— Ai đưa thư này đến?

Người loong-toong đáp:
— Thưa cô, một người đàn ông
lịch sự, đi xe hơi đến...
— Từ bao giờ?
— Vừa đến thi tôi cầm lên đây...
Mai-Hương sẽ phong bì mở thư
ra đọc:

CÔ MAI-HƯƠNG,

Cách xếp đặt cuộc giải cứu Lê-
Phong của cô rất tài tình và rasil
chu đáo. Chúng tôi xin phục
những cơ mưu của một người
thông minh và hồn lồng... Hắn thế
nào cô cũng giải cứu được ông Lê-
Phong ra khỏi lạy chúng tôi, nếu
ông Lê-phong vẫn còn ở Mâm-amy
để đợi cô đến. Nhưng chúng tôi
thực tiếc rằng chúng tôi cần đem
ông Lê-phong đi nơi khác, êm ám,
rộng rãi và xứng đáng để đón tiếp
ông Lê-phong hơn. Xin chia buồn
cùng cô vậy.

Kính bút

Tam Sơn

(còn nữa)

Thái-Lữ

Đầu quyền Anh

Trên khán đài tại Stade Mangin
đang 13 giờ 2 Avril này.
Giá chỗ ngồi: 2p 00, 1p 00, 0p 50,
0p 30.

Docteur

Cao xuân Cân de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ:
BỆNH HOA LIỀU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại:

153, Henri d'Orléans — Hanoi
(phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của
bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-
Kỳ, phố Bờ-hồ, 17 Erancis Garnier,
Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

Việc tuần lè

(Tiếp theo trang 4)

Tổng thuế bách phân — Thuế
bách phân phụ thu ở Hà-nội và các
tỉnh đều sẽ tăng lên cả. Có tin ở Hà-nội
sẽ cho thu thêm mỗi đồng bạc 25%,
(tính ngoài có 15%). Còn các thành phố
và các tỉnh khác, thuế bách phân sẽ tùy
theo giá trị về kinh tế của từng tỉnh mà
tăng nhiều hay ít.

Cuộc tập trận lớn ở Lạng Sơn
— Vừa rồi có cuộc tập trận lớn ở vùng
Thanh-mại và Đồng mỏ (Lang son) để

thử xem quân đội Bắc-kỳ phải ngăn cản
quân địch do Lạng son tràn xuống miền
Nam thế nào. Có 6,000 quan quân, 1,500
lửa ngựa và các chiến cụ tối tân đã dự
cuộc tập trận này.

Xét đơn xin phục chức — Chính
phủ sẽ lập một hội đồng Trung-tướng
xét lại các đơn xin phục chức. Những
đơn bị bác bỏ bởi đồng cảm sở có thể
được hội đồng Trung-tướng nhận cho
phục chức, và trái lại, có đơn được
hội đồng của sở nhận mà bị hội đồng

Dịch đau màng óc

PHÒNG BỆNH

CÒN HƠN

CHỮA BỆNH

Bệnh dịch đau màng
óc lan từ Lao-kay,
Yen-bay về Hanoi đã
làm chết mấy người
ở vùng Khâm-thiên
rất thảm, vì vắng
nhà thuốc Thượng-
Đức đã cho phát hành
thứ thuốc gia truyền
trừ bệnh đau màng
óc, bán giá cực hạ:
0p30 một phong.

Vậy bắt cứ đàn ông,
đàn bà, muốn không
mắc bệnh đó, nên
dùng 1 phong đè đè
phòng trước, hơn là
đè đến khi bệnh đó
phát ra mới chạy chữa!

Những người thấy
vắng vật đầu, rúc
ran ở trên óc, bắc cứ
người tăng khỏe hay
yếu, nên kịp dùng kéo
khi bệnh phát hàn ra
là đau màng óc, thi
không sao chữa được.

Thuốc đã phản chât
rất kỵ. Bao vàng
dùng cho đàn bà, bao
đỏ dùng cho đàn ông.
Mỗi người chỉ dùng
1 bao là đủ.

Lại mua 1 hộp bốn bao
mắt có 1p 00 (Thuốc
đã bán trừ 50%).

Bán tại THƯỢNG ĐỨC
15, Mission (phố Nhà Chung)
HANOI

P.S. — Đặc-ý ở các linh căn
lấy thuốc này, xin kịp viết thư
về. Thuốc bán rất chạy.

Lâu, Giang

Mắc lậu, tim-la, hạ-cam, bất cứ nặng, nhẹ, mới hoặc đã lâu,
chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué, 131 — Hanoi

sẽ được khôi rút nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống. Bệnh
đòi ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã có cách
thủ lấy. Nhận chữa khoán cả đàn bà, trẻ con. Thuốc lâu 0p.60
một hộp, Giang-mai 0p.70, Hạ-cam 0p.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, Mal-1' Inh 60-62 Paul Doumer, Hai-
phong, Ich-Trí 41 Rue du Marché Ninh-binh.

RƯỢU CHỒI HOA-KỲ

Các bà sinh nở muốn khi ra cữ, được
đỗ da, thẩm thịt, mạnh khỏe như thường,
không lo té thấp, đi lại được ngay. Chai
xoá Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo
ngai gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị
được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở,
té-thấp, thê-thao, đau lưng, đau minh,
đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt,
tim thịt, sai gân, bị đòn, bị ngã chảy
máu, đứt tay, cảm hàn, cảm thử, xoa đau
khỏi hối, kiểm hiệu vô cùng. (Ai muốn
muốn xin cữ hỏi ở các nhà bài-lý).
Phòng Tích « CON CHIM » ở khắp các
tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ, Cao-Mán, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ
Hộp-lớn: 150 grs brat: 5000
Hộp-nhỏ: 80 ers: 3000

VOS CILS 2 FOIS PLUS LONGS EN UNE MINUTE

Est-ce possible? Bien qu'il n'existe pas un produit qui puisse faire pousser les cils comme le gazon, une seule application d'ARCANCIL suffit pour doubler, par un effet d'optique, la longueur des vôtres. Comme les cheveux, les cils sont plus foncés à la racine et, plus, spécialement en été, l'extrémité décolorée par la lumière est complètement invisible. C'est cette moitié terminale du cil qu'une application d'ARCANCIL rend immédiatement perceptible, augmentant ainsi le charme et l'éclat de votre regard. En outre, ARCANCIL ne coule pas, ne brûle pas, ne pique absolument pas. Il fortifie les cils et leur donne vigueur et beauté. Un seul essai vous convaincra. 9 nuances nouvelles et une qualité spéciale: ARCANCIL-SANCOLORE, pour embellir les cils sans les farder. Boîte publicitaire 0\$60.

Agent exclusif pour l'Indochine:

COMPTOIR COMMERCIAL (Sev. V.A 30) 59, rue du Chanvre — Hanoi

Thuốc quan
và xì-gà

MELIA

Hút êm đọng

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd Bđ Đồng Khán HANOI

CL NHẤT THÁNG 10 H. PHẨM PHÚ RƯỢU HANOI

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles à RÉCLAME vous permettant de faire des économies :

Cahier de Broaillon à RÉCLAME	100 pages	0\$12
Boîte de 100 cœurs doubles, beau papier		1.80
Ramette de 100 — quadrillé multi plie		1.00
Plumier à queue, couvercle chromos		1.05
Compas sur pénopliques : 15 et 4 parties	0\$05 — 0.48	
Compas plats nickelé réversible double usage		1.18
— — — en pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55	
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir		0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Nước tiêng đồng !!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc mà truyền
thần-dược nước tiêng đồng hay, ai dùng qua đó mãi
liều thay rễ chịu hoặc khỏi ngay.

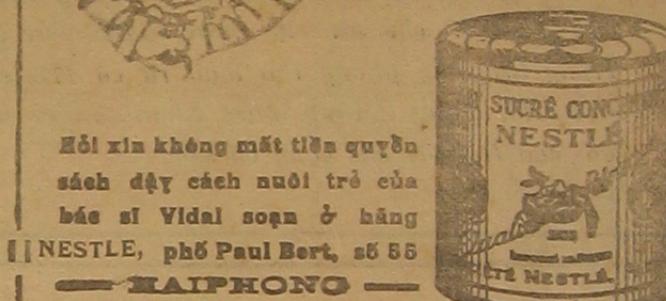
- | |
|-------------------------------|
| 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0\$45 |
| 2: NGÀ-MƯỜNG CON-CHIM: 0.25 |
| 3: HÀM-LÝ CON-CHIM: 0.15 |
| 4: NHIỆT-LÝ CON-CHIM: 0.15 |
| 5: THUỐC GHE CON-CHIM: 0.15 |
| 6: GHINH-KHÌ CON-CHIM: 0.04 |

THÁP CÁC TỈNH TRUNG-NAM, BẮC-KỲ VÀ CAO-MÌN, LÀO CỘ-DÀI-LÝ
VŨ-DÌNH-TÂN 178th - Lachtray - Haiphong

Sữa

NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn & hằng

NESTLE, phố Paul Bert, số 55

— HAIPHONG —

Sâm Nhung Bách Bò Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bò quý giá, nêm
dùng nó dồn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn
ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong
2 ngày sẽ thấy tráng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhoc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng
tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điểu ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa,
ra khí hư (bạch đái hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thi tốt sữa, có chửa thi khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau minh mỏi mệt, kém ăn kém
ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bồ li, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu,
nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bồ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ
ăn ; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên
nhai chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tràng Dương Kiên Tinh đại bô thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngưu-phiêu, Hải-cầu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với
các vị thuốc vừa bồi vía ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bắt lực », liệt-dương » được mẫn
nguyên, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đậm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu
quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp
mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không chút nhoc mệt. Thuốc này chuyên trị bô thận, kiên tinh, sinh kh', chữa bệnh
liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chọn lân chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bồi hàn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện,
chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai.
Nghiên nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiên nặng hết 3p.00, 3p.00 là bồi hàn được, nếu sai nhỡ, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tinh Hồng - Khê

Giá thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lảng lơi ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ
với đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30,
mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi rút noc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi ; uống thuốc giang-mai Hồng-khê
số 14 cũng khỏi rút noc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạc cho đau, bốc thuốc chén, và có hơn 100 món thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiêm, chế sẵn đóng hộp, đóng chén
theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bắc sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mèn, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con.
Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chi rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê đợt
Hội-chợ Haiphong năm 1937 được Quan Toàn quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tờ lời khuyễn khích, được thưởng « Bát
tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỷ đầu xảo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban
khen và được thưởng « Bát tinh vàng ». Có biểu 2 cuốn sách thuốc : « Giá-dinh Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cầm-Nang ». Khắp các nơi đều có
Đại-ly, mua thuốc Hồng-khê xin hãy ký dấu hiệu Phật 12 tay.

ĐÓ AI TRÂN KHỎI CÁI TAY ÔNG THỢ TRỜI

Người ta mỗi người một số mạng, giàu nghèo, cơ cực, làm quan, làm thợ, cũng là do ở số phận.

Mỗi người một nhân duyên, yêu nhau chẳng lấy được nhau, hoặc lấy nhau rồi lại xa nhau, cũng là ánh hường của hai chữ duyên phận.

Ta cũng cần hiểu số mạng, nhân duyên ta ra sao, năm Kỷ-Mão có chi thay đổi chẳng?

Muôn biết hết
những điều bí hiểm trong
đời mình thì hãy biên tho
hỏi

Mtre KHANHSƠN
36 JAMBERT - HANOI



Cách xem bói này

gửi chữ ký, hoặc viết tên họ
và tuổi và trả 9 hào bằng
mandat, hoặc bằng cò 15 tem
6 xu. Nếu gửi cò thì nên gửi
recommandée.

Mtre KhanhsƠn trong 6 năm nay hơn bù kém tính ra mỗi ngày coi cho 20 người,
bữa 18-2-39 cho đến lại được 30.800 bức thư,, 3211 chữ ký của khách tới tận nhà coi.
Trong từng áy phong thơ loại ra có 112 chiếc ché, 1344 chiếc khen thực hay, còn bao
nhiêu thì là thơ thường. Mtre KhanhsƠn có mời Huissier đến chứng kiến, Isé có bản thông
cáo của Huissier cho công bố sau.

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn
HOA LIỀU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai
Hạch xoài, Còt khí, Sang độc v.v... chẳng luận
là lâu, mau, đâu cho độc nhập còt đi nữa
thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tòng lối
gốc độc ra đứt tuyệt, khòi cản trừ càng
không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG-TIEN**
11, Rue de la Soie, Hanoi